



Những Điểm Thiết Yếu

Của
NGƯỜI TU TỊNH ĐỘ

Cố H.T Thích Giác Khang

1941 - 2013

Nam Mô A Di Đà Phật

Nam Mô Khai Pháp Tặng Bồ Tát



Lời Ngỏ

Sách được gõ lại theo audio bài giảng Pháp Môn Tịnh Độ của cố Hòa Thượng ân sư. Được thực hiện bởi các thành viên của nhóm **Pháp Âm Sư Khang**. Sách biểu tặng không bán hay kinh doanh.

Xin lắng lòng gửi sự Tôn Kính và Biết ơn đến tất cả mọi nhân duyên đã cho chúng con được hoàn thành viên mãn Phật Sự.

Nhóm **Pháp Âm Sư Khang** cẩn bút
Việt Nam, Ngày 07 tháng 06 năm 2024

RỘNG KẾT PHÁP DUYÊN

Thành kính chuyển tặng

SÁCH ẤN TỔNG



Pháp Âm Sư Khang



Lời Nói Đầu

Tất cả những văn bản mà Quý Vị cầm trên tay đọc này được nhóm Pháp Âm Sư Khang gõ lại như những gì Sư Giác Khang giảng trong bài giảng.

Tuy nhiên trong quá trình gõ lại bài giảng audio hay video của Sư Thích Giác Khang vốn dĩ là văn nói, đậm nét ngôn ngữ địa phương của Miền Nam Việt Nam sang văn viết, chúng tôi không tránh được những sơ sót trong việc định dạng lại văn bản nhất là về dấu chấm câu, ngắt đoạn, ngắt mạch và ngắt ý và thậm chí cách dùng từ ngữ mang tính chất vùng miền của Sư. Do đó các văn bản được ghi chép lại này chắc chắn không hoàn thiện và có thể phản nào làm cho Quý Độc Giả hiểu không rõ ý Sư giảng.



Chúng tôi đề nghị Quý Đọc Giả đừng quá tin tưởng tuyệt đối vào văn bản này.

Nếu Quý Vị đọc mà thấy không rõ hoặc có gì thắc mắc, chúng tôi đề nghị Quý Vị lên kênh youtube PHAP AM SU KHANG nghe lại hoặc lên apple Store hoặc Google CH Play lấy phần mềm nghe Pháp Phap Am Su Khang nghe lại để được rõ ràng hơn.

Xin Quý Đọc Giả hãy hoan hỷ cho chúng tôi. Chúng tôi cố gắng làm hết sức để tạo phương tiện trên mọi phương diện trong việc đưa Chánh Pháp của Sư Giác Khang đến cho mọi người.

Sau cùng, để tử chúng con xin chân thành kính tri ân đến Tam Bảo, đến giác linh Hòa thượng ân sư, quý nhà hảo tâm và tất cả nhân duyên đã cho chúng con được hoàn thành tập sách Pháp



môn Tịnh Độ này để dâng lên lòng thành kính báo ân Tam Bảo trong muôn một.

*Nếu việc làm này có chút công đức nào, xin nguyện hồi hướng cho tất cả Pháp Giới Chúng Sanh luôn tin sâu Tịnh Độ, đồng Vãng Sanh Cực Lạc Quốc và thành Phật Đạo. **Nam Mô A Di Đà Phật***

Kính bút

**Đệ tử nhóm Pháp Âm Sư Khang
Tp. HCM - Mùa An Cư Kiết Hạ 2024**



NHỮNG ĐIỂM THIẾT YẾU CỦA NGƯỜI TU TỊNH ĐỘ

Chủ Giảng: HT Thích Giác Khang

Địa điểm: Tịnh Xá Ngọc Lợi - Bạc Liêu

Thời gian: 10 - 12/11/2007

Biên tập: Nhóm Pháp Âm Sư Khang

Kính lạy đức thầy Thích Ca Mâu Phật. Mô Phật!

Thì hôm nay cũng có duyên lành về Phật Pháp, và cũng là ngày mùng 02-10. Thì cũng có sư cô trụ trì Tịnh Xá Ngọc Lợi đây, có nhã ý và nhân duyên tôi có về Ngọc Viên để thăm các sư, có nhã ý thỉnh tôi để qua cái khóa Phật Thất của Tịnh Xá Ngọc Lợi, để trao đổi cùng chư Phật tử về Pháp môn Tịnh Độ, niêm Phật.

Vậy thì trước khi đi vào bài giảng, tôi cũng xin cầu chúc cho Pháp hội của chúng ta, cũng như toàn thể Pháp giới chúng sanh đều tinh tấn và chóng vãng sanh về Cực Lạc và thành Phật Đạo - Nam Mô A Di Đà Phật.



Chúng ta biết rằng đạo Phật cũng như các tôn giáo khác đều lấy cái ván đè sống chết - tức là chúng ta thường nói: “sanh tử là đại sự” - ván đè sống chết là việc lớn nhất trong đời người”. Dẫu cho chúng ta có làm vua, làm quan, giàu sang, vua chúa hoặc là làm bậc Thánh thì cũng phải chết thôi! Thành ra ván đè sanh tử là ván đè quan trọng nhất.

- Nhưng mà chết rồi còn lại cái gì?
- Trước khi từ đâu mình đến đây?
- Và mình chết mình đâu thai về đâu?
- Và cái gì còn lại để đâu thai?
- Và chúng ta có thể đâu thai theo ý muốn được hay không?
 - Và chúng ta có thể chấm dứt hẳn ván đè đâu thai hay không - tức là ván đè sanh tử hay đó.



Thì Đức Phật đã trời lời được! Và trước kia Ngài là Thái Tử Si Đạt Đa thì Ngài đã thắc mắc về vấn đề sống chết - mà chính chúng ta đó - đời đời kiếp kiếp cũng là vấn đề đó thôi.

Ngài đi qua bốn cửa thành, Ngài thấy cái già, cái bệnh và cái chết. Ngài vè, Ngài đau đớn cho cái thân phận con người, chẳng những con người mà cả Ngài cũng vậy nữa. (Khi Ngài hỏi Sa-nặc thì Sa-nặc nói: rồi Thái Tử cũng phải già thôi, Thái Tử cũng phải bệnh thôi và Thái Tử cũng phải chết thôi)!

Cuối cùng là cửa thành thứ tư, gặp một đạo sĩ thì Thái Tử hỏi vị đạo sĩ là tại sao đi tu. Vị đạo sĩ đó nói: là để giải quyết vấn đề sanh, già, bệnh, chết.

Ngài nói: có thể giải quyết được sao?

Vị đạo sĩ nói: “Được. Được tôi mới xuất gia”.



Thì cái chí xuất gia từ đó mới mạnh mẽ trong Tâm Thái Tử.

Và khi Thái tử - đây tôi nói tắt thôi nha - vì bài vở, bài của chúng ta hôm nay là Tịnh Độ. Ở đây tôi giảng lược sơ, đại khái để rồi chúng ta đi sâu vào Pháp môn niệm Phật - là một Pháp môn hy hữu nhất trong thời mạt Pháp này để cứu độ chúng ta chấm dứt hỗi vấn đề sống chết; và có thể chúng ta đầu thai theo ý muốn; hoặc là chấm dứt hỗi vấn đề đầu thai hoặc là tự tại, tùy thuận trong vấn đề đầu thai.

Thì hôm nay tôi chỉ nói phần thứ nhất thôi - đó chính là chư Phật tử có thể đầu thai theo ý muốn. Phương pháp và cách thức như thế nào thì tôi xin trùng tuyên lời của đấng Từ Phụ của chúng ta - Đức Phật Thích Ca - để chư Phật tử nắm vững là ngày mai mình chết mình sẽ vãng sanh về đâu.



Đó là vấn đề quan trọng nhất.

Thành ra, Thái Tử sau khi về mới ưu sầu - thì vua cha mới hỏi. Cuối cùng, Thái Tử tỏ thiệt là muốn đi xuất gia. Chúng ta biết rằng Vua cha Tịnh Phạn có một mình Thái Tử thôi mà đi xuất gia thì dòng họ mất, mà cái nước cũng mất luôn, không ai nối dõi - thì dĩ nhiên là không cho rồi. Cuối cùng Thái Tử xin ba lần thì Vua Tịnh Phạn cũng không đồng ý!

Cuối cùng Ngài nói: “con nghe lời cha hết. Nhưng mà nếu cha thỏa mãn cho con ba điều, thì con xin ở lại”.

Vua Tịnh Phạn mới nói: “bất cứ điều gì con xin mà cha có thể làm được thì cha sẽ thỏa mãn cho con”.



Thái Tử xin ba điều: Một là con trẻ mãi không già, hai là con khỏe mãi mà không đau, ba là con sống mãi mà không chết.

Thì chúng ta thấy là không ai làm được cái đó! (thời lúc bấy giờ).

Thái tử thấy là Vua cha đó - chính cha còn không thoát khỏi ba điều con xin nữa - thì làm sao mà cha thỏa mãn cho con!

Thì Ngài mới nói: “con sẽ đi tu và con sẽ tìm được. Nếu con tìm được con sẽ về giúp đỡ cho tất cả mọi chúng sanh và Đức cha, còn nếu không tìm được thì con mất luôn”.

Cuối cùng, Vua Tịnh Phạn cầm cũng không được và Thái Tử đã ra đi.

Ngài đi tìm khắp nước Ấn Độ. Thì lúc bấy giờ các tôn giáo bạn - tức là 62 tôn giáo thời bấy giờ

(còn hơn bây giờ nữa đây.) Ngài đi các nơi học tất cả các Giáo chủ - thì trong đó có hai ông Giáo chủ giỏi nhất là: ông Uất Đầu Lam Phất và ông A La La.

Uất Đầu Lam Phất thì dạy về cõi trời Vô Sắc - tức là Vô Sở Hữu Xứ - còn ông A La La dạy tối cao nhất là Phi tưởng Phi phi tưởng - nó tương đương với Alahan và Như Lai (tương đương có nghĩa là đè nén thôi chứ không phải là Pháp trí tuệ - tức là Pháp của cái thức (cái tư tưởng trong sáng) - không phải là trí tuệ Bát Nhã).

Thành ra, cuối cùng Ngài biết rằng không có giải quyết vấn đề. Ngài chất vấn hai ông đạo sư thì hai ông cũng đầu hàng thôi và Ngài tu có mấy bữa mà đạt tới cảnh giới mà ông tu mấy chục năm.

Thái Tử giỏi vậy đó.

Cuối cùng, Ngài thấy là không ai trả lời câu hỏi cho Ngài được hết. Ngài mới xuống dưới cội cây Bồ Đề và ngồi 49 ngày. Trước khi Ngài ngồi thì Ngài thề rằng: “dầu máu ta có khô, xương ta có mục mà nếu không tìm được cái đạo giải thoát, không chấm dứt được già, bệnh, chết thì ta quyết không đứng dậy khỏi chỗ này”.

Và cuối cùng Ngài đắc quả - Ngài giải quyết được vấn đề sanh, già, bệnh, chết.

Mà chúng ta nên nhớ là sau khi chấm dứt vấn đề sanh, già, bệnh, chết rồi thì Ngài hơi lưỡng lự. Nghĩa là không muốn truyền trao cái giáo Pháp mà Ngài đắc quả cho chúng sanh vì cái trí tuệ nó rất là khó.

Thời bấy giờ các tôn giáo tu theo pháp cải sửa, pháp đổi trị, pháp đè nén túc là tập trung kỹ, tập



trung mạnh, tập trung lâu và tập trung sâu - để thăng hoa cái thức lên (thì lên các cõi trời). Mà cái đạo Phật không phải là cõi trời - mà là cái đạo chấm dứt cái đầu thai, chấm dứt cái vấn đề sanh tử thì nó phải đi ngược hết tất cả tôn giáo bạn. Tức là không phải tập trung nữa, không phải đè nén, không phải là cải sửa nữa.

Chúng ta thường thấy người ta nói đạo là cải sửa: hẽ quấy là sửa thành phải, xấu sửa thành tốt,... cái đó là cải sửa mà **đạo Phật thì không phải là đạo cải sửa mà là đạo nhận lại cái bất tử, nhận lại cái bất sanh bất diệt, nhận ngay trong cái sanh diệt.**

Thì cái đó chúng ta thấy tất cả tôn giáo làm không được.

Mà nếu ở đây tôi giảng thì chư Phật tử cũng không tiếp thu nổi, không tiếp thu nổi.

Rồi sau khi nhận lại cái cái bản thể - cái Phật tánh bất tử rồi thì chúng ta đắc bốn quả Thánh:

- Một là Nhập Lưu.
- Hai là Thánh thứ nhì là: Nhất Vãng Lai.
- Thánh thứ ba: là Bát Lai.
- Thánh thứ tư là: vô sanh Alahan

Rồi phải phát bồ đề tâm đi giáo hóa. Thì cái tu này lại khác nữa, cái tu này là tùy thuận, tự tại và nhãm vận với chúng sanh mà tùy duyên giáo hóa. Giống như thầy giáo đi vào tất cả các lớp, hễ trình độ nó mẫu giáo thì mình phải hạ xuống ráp vẫn với nó.

*Thì đó là ba cách tu, quan niệm của đạo
Phật:*

- Thứ nhất là tu cải sửa, pháp đổi trị, đè nén.*

*- Thứ hai là không có pháp môn, chỉ nhận lại
Phật tánh thôi.*

*- Thứ ba là tự tại, tùy thuận để giáo hóa
chúng sanh.*

Thì chúng ta thấy hai pháp sau là rất cao, thì bùa nay tôi không giảng cái đó nhưng mà tôi giảng pháp môn cải sửa.

Mà cải sửa thì nó lần quẩn - tức là chư Phật từ từ địa ngục lên ngạ quý, ngạ quý rồi lên súc sanh, súc sanh rồi lên atula, atula rồi lên cõi người, người tiến lên cõi trời Dục giới, rồi tiến lên trời Sắc giới, tiến lên nữa trời Vô sắc giới tới trời Phi phi tưởng là hết.

Rồi hết phước thì phải luân hồi trở lại.

Đó là thời trước đức Phật đã có 62 tôn giáo như vậy.

Thì Đức Phật ra mới tìm được đạo chấm dứt luân hồi sanh tử khổ - thì thấy chúng sanh không tiếp thu nỗi.

Thành ra có 1000 năm chánh Pháp, 1000 năm tượng Pháp và 10.000 năm mạt Pháp. Nhưng vì thâu người nũ nên còn có 500 năm chánh Pháp thôi!

Mà thời buổi này chúng ta thấy 2.500 mấy chục năm rồi - tức là đang ở cái thời mạt pháp!

Thì may thay Đức Phật mới chỉ ra Pháp môn Tịnh Độ - biết rằng chúng ta không thể qua Thánh Quả được. Mà thời này đạo Phật không còn nữa, tức là chúng ta thấy Phật đã tịch rồi - thì khó ai mà sống chung được.

Thời Đức Phật đó, một mình Ngài sống chung với 1.250 vị Tỳ Kheo - mà lặng trang không có một

tiếng động. Tới nỗi vua A-xà-thé đi thăm Đức Phật tới đó phải rút gurom ra, Ngài nói:” ông Kỳ-bà, ông tính cùng với Phật Thích Ca để ám sát ta”! Kỳ-bà nói: “hạ thần không dám đâu”.

Ngài (Vua A-xà-thé) nói: “ta hướng dẫn 500 lính đây mà nó ồn như cái chợ, mà người nói Đức Phật Thích Ca hướng dẫn 1.250 vị mà không có một tiếng động, đến tiếng dé kêu ta còn nghe nữa, ta không tin được. Người tính ám sát ta”.

Kỳ-bà nói: “bệ hạ không tin thì bệ hạ xuống ngựa đi, bệ hạ ngồi xuống đất bệ hạ dòm vô trong Tịnh Xá Kỳ Hoàn thì bệ hạ thấy mỗi gốc cây một vị sư đang tham thiền dưới đó”.

Nhà vua ngồi xuống. Quả thật như vậy, cái Tịnh Xá gần cả trăm mẫu, mỗi gốc cây đều có một



vị Tỳ Kheo ngồi một cách lặng trang đang nhập định tham thiền. Thì Ngài bắt đầu Ngài phục.

Thì chúng ta biết thời buổi này, sau khi Phật tịch rồi không ai mà hướng dẫn nổi.

Một cái Tịnh Xá thì chừng 10 hoặc 20, 30 vị thì lộn xộn rồi, huống gì cả trăm vị, thì khó lăm nhất là thời buổi này.

Thì Đức Phật mới chỉ ra Thế Giới Cực Lạc: chỉ cần nhất niệm thôi và phát nguyện thôi. Nhất niệm là tự lực của mình, còn phát nguyện là tha lực của Phật A Di Đà - thì chúng ta sẽ vãng sanh về thế giới đó.

Hai thế giới nó khác nhau.

Thế giới Ta Bà chúng ta đang ở là thế giới của tư tưởng ác và tư tưởng thiện mà chúng ta tạo thành, thành ra thế giới này nó do dáy (uê). Tư tưởng thiện

là cái xiềng vàng, còn tư tưởng ác là cái xiềng sắt, xiềng sét - thì thế giới nó đau khổ.

Còn thế giới kia là do trí tuệ của Phật A Di Đà với 48 lời nguyệt, tu trong năm A-tăng-kỳ-kiếp, do cái thanh tịnh của trí tuệ mà tạo thành thế giới đó.

Thế giới này giống như là thế giới dân lập mà Đức Phật Thích Ca thấy chúng sanh khô quá mới nhảy vô làm thầy giáo.

Còn thế giới của Phật A Di Đà là thế giới của Phật lập, giống như giáo hội Phật Thích Ca do chính Ngài tạo ra cái giáo hội của Ngài, không có ông vua nào xen vô đó hết - thành ra rất thanh tịnh.

Đức Phật biết cái thời mạt Pháp này chúng sanh không thể thành Thánh được, nên giới thiệu về đó có Giáo hội cho chúng ta tiếp tục tu để thành chánh quả.



Đó là cái lý do tại sao hôm nay tôi đến đây, để giới thiệu cho chư Phật từ một Pháp môn dẽ tu, dẽ chứng.

Nhưng mà mình phải hiểu cho nó cẩn kẽ, cho đàng hoàng. Rồi chư Phật từ chứng đắc cái nào thì mình sẽ biết mình vãng sanh hay không. Mà vãng sanh về Hạ phẩm hạ sanh, hay là hạ phẩm trung sanh, hay là hạ phẩm thượng sanh.

Còn Trung Phẩm của Thánh Nhơn thì bên Tịnh Độ vẫn có. Nhưng mà bữa nay chưa giảng được đâu, nó hơi cao, cái đó nó thuộc về Thánh Quả rồi. Còn về đó chúng ta sẽ sống chung với Phật A Di Đà, với Đại Thế Chí, Quan Thế Âm và Thanh Tịnh Đại Hải Bồ Tát - giống như chúng ta xuất gia thời Đức Phật Thích Ca vậy - thì chúng ta vô đó, có muốn rót ra thì cũng không rót được, khỏi coi Kinh. Có một quyển

kinh sống - đó là: Phật A Di Đà và chư Thánh Chúng - thì chúng ta sẽ đi thẳng tới quả Như Lai chư không có nói quả A La Hán nữa.

Mà chỉ cần chúng ta nhất niệm và phát nguyện. Nhớ nha! có hai điều đó thôi.

Mà nhất niệm là gì?

Thì chút nữa tôi sẽ giảng, chúng ta nói nhất niệm mà chưa chắc ở đây ai hiểu chữ nhất niệm là như thế nào... thì chúng ta phải hiểu để khi mà chúng ta đạt được nhất niệm chúng ta phải biết

Nó có năm giai đoạn: Giai đoạn thứ nhất là tạp niệm - nó cũng có nhất niệm đó nhưng nửa nhất niệm nửa tạp niệm. Giai đoạn thứ nhì cũng chưa. Giai đoạn thứ ba mới nhất niệm. Giai đoạn thứ tư là sâu xa hơn. Giai đoạn thứ năm cao nhất.

Chút nữa tôi sẽ giảng cái đó.



Và nếu mà chúng ta nhất niệm nhưng không phát nguyện thì chúng ta sẽ sanh về cõi trời.

Còn nếu phát nguyện nữa: “A Di Đà ơi! tiếp dẫn con” - thì nó có bài phát nguyện vậy đó: “Nguyện con đến lúc sắp lâm chung; trừ hết tất cả các chướng ngại; tận mặt gặp Phật A Di Đà; liền được vãng sinh cõi Cực lạc”. Còn trước khi niệm Phật thì có bài: “Quy mạng lễ A Di Đà Phật; ở phương Tây thế giới an lành; con nay xin phát nguyện vãng sanh; Cúi xin đức Từ Bi té độ” rồi mới bắt đầu niệm Phật, rồi cuối cùng là hồi hướng cho mình và tất cả chúng sanh - thì cái đó là phát nguyện.

Nếu không phát nguyện là về cõi trời, còn nếu phát nguyện thì Phật A Di Đà sẽ tiếp dẫn.



**Nhưng mà Ngài tiếp dẫn người nhất niệm,
chứ không thể tiếp dẫn người tạp niệm.**

Mà nhất niệm là như thế nào? Thì chúng ta bắt đầu đi vào bài giảng.

Thì tôi cũng xin thưa với chư Phật tử là Pháp môn Tịnh Độ cũng giống như các Pháp môn khác của Phật giáo - cũng lấy Giới, Định, Tuệ làm căn bản. Pháp môn Tịnh Độ cũng cần Giới Định Tuệ - nhưng mà kêu bằng danh từ hơi khác.

Thành ra, chư Phật tử mà bị ai hỏi là tu Tịnh Độ lấy cái gì làm nền tảng, lấy cái gì làm căn bản thì chư Phật tử phải trả lời làm sao?

- Là Giới, Định và Tuệ.

Nhưng mà bên Tịnh Độ không kêu là Giới, Định, Tuệ mà kêu là Hành, Tín và Nguyện, nhớ nha!



Ngoài Tín, Hạnh và Nguyệt không có pháp môn Tịnh Độ.

Tín, Hạnh và Nguyệt chính là pháp môn Tịnh Độ.

Thì Hành đây túc là Giới; Tín đây túc là Định; Còn Nguyệt đây túc là Tuệ.

Trong các chùa hay Tịnh Xá thường đê bảng là: “Duy Tuệ thị nghiệp”. Còn Tịnh Độ là: “Duy Nguyệt vãng sanh”.

Cái Nguyệt quyết định cho vãng sanh, bên kia cái Tuệ quyết định cho mình sanh về cõi trời hay qua Thánh Quả.

Thì chữ “Tuệ túc là Nguyệt” vậy!

Chư Phật tử nhớ nha, tôi giảng sơ rồi về mình chiêm nghiệm lại thì mới nhớ sâu. Do thì giờ ít quá chỉ có 2 tiếng thôi, tôi tính giảng 1h40 còn 20 phút

để chư Phật tử hỏi về những điều sở nghi trong bài giảng của tôi, để tôi giảng rõ hơn.

Tôi xin lặp lại: “Hành túc là Giới; Tín túc là Định; Còn Nguyện túc là Tuệ”. Thì pháp môn Tịnh Độ cũng có ba cái Giới Định Tuệ - mà chúng ta kêu là Hành, Tín, Nguyện hay Tín, Hạnh và Nguyện.

Vậy Hành là gì?

Hành túc là thực hành niệm bốn chữ hoặc là niệm sáu chữ. Bốn chữ thì “A Di Đà Phật” còn sáu chữ thì thêm chữ “Nam mô” nữa là: “Nam Mô A Di Đà Phật”.

Mà muốn niệm cho được nhất niệm thì đầu tiên chúng ta phải giữ giới. Cái giới rất là cẩn bản, nếu không giữ giới thì không được nhất niệm. Mà giới là gì? - Là 5 giới.



Chư Phật tử đây chắc thọ năm giới hết rồi phải hông? Thấy có mặc áo trắng mà có thêu chữ chắc là 5 giới hết rồi!

Vậy thuộc 5 giới không?

- Giới thứ nhất là gì? - Không sát sanh.
- Giới thứ hai? - Không trộm cắp.
- Giới thứ ba? - Không tà dâm.
- Giới thứ tư? - Không nói dối.
- Giới thứ năm? - Không uống rượu.

Cho tràng pháo tay đẻ nhớ! Rồi về ráng giữ nhen.

Nhưng mà theo đạo Phật nó có hai cái. Bên Tiếu Thừa thì chỉ giữ giới thôi chứ không có thực hành. “Chư ác mạc tác”. Còn bên Đại Thừa thì “Chư ác mạc tác” và “chúng thiện phụng hành”. Nghĩa là không làm điều ác mà phải làm điều lành. Tức là:

- Không sát sanh mà còn phải phóng sanh.
- Không trộm cắp mà còn phải bồ thí.
- Không tà dâm mà còn phải tiết dục

Mà tiết dục là sao? Tôi thấy bây giờ chính phủ cũng giống Phật Giáo tức là gia đình chỉ 1, 2 đứa con thôi, tôi thấy gia đình 7, 8 đứa có khi lên đến 16 đứa là phạm giới tà dâm.

Cho nên dường như bây giờ chính phủ cũng giống như Đạo Phật, mấy cái bảng để ở ngoài đó “*Dù gái dù trai, chỉ hai là đủ*”. Còn đạo Phật thì đức Phật đã giảng cách đây hơn hai ngàn mấy trăm năm rồi là một gia đình chỉ 1 hoặc 2 đứa con thôi.

Và thứ hai là cái sự giao cấu phải có nơi có chỗ, chỗ thờ Phật mà giao cấu, giao dâm là không được, rồi giao dâm phát lộ cho con cái nó thấy cũng là phạm giới tà dâm.



Cho nên giới thứ ba là **không tà dâm mà phải tiết dục. Tức là kiềm chế cái tình dục nó ít một chút, gia đình chỉ 1 hoặc 2 con là đủ. Nhớ nha.**

- Không sát sanh mà còn phải phóng sanh.
- Không trộm cắp mà còn phải bồ thí.
- Không tà dâm mà còn phải tiết dục
- Thứ tư không nói dối mà phải nói lời chân thật, lời ái ngữ. Ái ngữ thì nó bao trùm hơn chữ chân thật, nói ái ngữ là nói dịu dàng, khéo léo và thiện xảo. Còn chân thật nhiều khi mích lòng người ta.
- Thứ năm không uống rượu mà phải quán xét để có trí tuệ.

Nếu uống rượu thì có trí tuệ không?



Uống rượu rồi thì đường lộ không đi mà xuống dưới ruộng đi. Nhất là tai nạn xe cộ là hết 99% là do uống rượu.

Rồi quán xét các Pháp là vô thường, vô ngã và khổ đau. Các pháp là duyên sinh để đi đến cái trí tuệ và chấm dứt luân hồi sanh tử khổ.

Thì hôm nay, vô thường, vô ngã và khổ đau tôi không giảng được vì không có thì giờ. Tôi chỉ giới thiệu thôi, giờ tôi xin tóm lại 5 giới là:

- *Thứ nhất không sát sanh mà phải phóng sanh*
- *Thứ nhì không trộm cắp mà phải bố thí*
- *Thứ ba không tà dâm mà phải tiết dục*
- *Thứ tư không nói dối mà phải nói lời chân thật và ái ngữ hoặc là chân thật.*
- *Thứ năm không uống rượu mà phải quán xét để có trí tuệ.*

Cho tràng pháo tay đê nhớ!

Một chút tôi hỏi lại hén - và mỗi người phải thuộc đó, cái này là cái nắm lòng của mình đấy, nếu không có cái này là không vãng sanh đâu.

Về giữ giới cho kỹ. Từ nay không sát sanh mà phải phóng sanh.

Nhưng phóng sanh không phải là đem hết tiền bạc mình có mà phóng nha, phải tùy theo cái khả năng tài chính của mình.

Mua ít mua nhiều gì cũng được, nhưng mà phải làm sao?

Phóng sanh nhiều với phóng sanh ít cái nào có phước hơn?

Bây giờ tôi mua cả mấy ngàn con chim đê tôi phóng - mà tôi không có tiền tôi mua 2,3 con phóng thì cái nào có phước hơn?



- Bằng nhau cũng sai, mà nhiều - ít cũng trật.
Làm sao cho đúng?

Phật tử phải trả lời cho đúng nha, trả lời sai tôi bắt quỳ gối tại đây đó.

Đạo Phật không phải ở vật chất, không phải ở số lượng mà ở cái tâm thành.

Nếu tôi phóng sanh 1000 con chim mà cái tâm tôi không thành kính - nghĩa là không thật thương yêu chúng nó, phóng sanh như vậy là để cho mấy bà, mấy cô biết là tôi giàu có, tôi ngon lành để khoe cái danh của mình. Còn nếu tôi không tiền, tôi phóng sanh 2 con mà với lòng thành kính, với sự thương yêu nó thì cái này phước báo vô lượng.

Thành ra không phải ở nhiều ở ít - mà ở cái tâm thành kính của mình, nhớ heng!

Thành ra, các hành động của chúng bằng thân và bằng miệng chưa có kết luận được là phước hay là tội mà do cái tâm trong lúc làm.

Đạo Phật không ở vật chất, không ở tiền bạc mà ở cái tâm thành kính, và hôm nay vẫn đề vãng sanh cũng vậy!

Nói bạch sư con nhất niệm là một ngày con niệm 1000 xâu chuỗi hay là hai ba trăm xâu chuỗi, 1000 câu niệm Phật,... vậy là con nhất niệm? thì cái đó không phải nhất niệm; Một ngày con niệm Phật năm, sáu, bảy thời thì cái đó cũng không phải nhất niệm.

Nhất niệm là do ở cái tâm của mình chứ không phải ở niệm Phật nhiều, có người niệm Phật như là trả nợ quý thần thì nó lại khác, con nguyện là một ngày con niệm 10 xâu, nay bận công chuyện đi đám



cưới, đi trai tăng, hay đi giỗ,... con niệm không kịp con niệm có 2 xâu còn thiếu 8 xâu ngày mai niệm tiếp, rồi ngày mai 10 xâu chồng thêm 8 xâu là thành 18 xâu thì con niệm cho thật lệ: “Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô Phật, Nam Mô A Phật,...” như vậy được không?

Niệm kiêu này thì niệm một trăm ngàn, một triệu tiếng cũng không kết quả nữa.

Thay vì niệm 10 ngàn câu niệm Phật với tôi niệm 10 câu thôi! mà 10 câu tôi nhất niệm hết 9 câu mà 10 ngàn câu tôi nhất niệm có 5 câu thôi thì cái nào hơn?

Ồ, 10 câu hơn.

Cái nhất niệm là cái quan trọng chứ không phải niệm nhiều hay niệm ít, chư Phật tử coi chừng cái đó.



Thì thôi bây giờ chúng ta trở lại, chút nữa cuối cùng tôi sẽ giảng cái Tâm cho mấy ông bà thấy, để mình nắm cho vững và biết mình niệm như thế nào là đúng.

Có người niệm Phật rất nhiều mà kết quả không bao nhiêu hoặc là kết quả ngược lại nữa.

Còn có người tu niệm Phật ít mà kết quả rõ ràng là tại người ta nắm vững giáo Pháp, mà giáo pháp của Phật là giáo pháp của Tâm.

Còn vật chất, hành động, lời nói,... không quan trọng - mà quan trọng ở cái tâm.

Thành ra, đạo Phật có 3 cái nghiệp:

- Một là thân nghiệp.
- Hai là miệng nghiệp.
- Ba là ý nghiệp.



Mà trong ba nghiệp này, tôi đố quý Phật tử cái nào quan trọng nhất?

- Ồ, ý nghiệp là quan trọng nhất - vì “ý” nó là tâm. (phải vậy không)?

Bây giờ, tôi có cái ý muốn cứu con thú này nhưng mà tôi không có tiền mà tôi năn nỉ người ta thả, mà người ta không chịu thả thì cái tâm tôi vẫn tốt. Tôi làm không được việc nhưng tôi có cái tâm tốt.

Còn bây giờ tôi muốn thả con thú này nhưng mà thấy Phật tử khen tôi quá thì tôi cố gắng xuất tiền ra cả triệu bạc tôi cũng mua để thả - làm vậy phước báu có nhiều không?

- Không! Làm với cái tâm danh lợi, dầu tồn cả triệu bạc cũng không ít lợi gì hết.

Thành ra, từ nay tu là phải nắm cái tâm nha!



Nếu mà tôi nói sai thì tôi chịu tội hết. Nhớ nha, niệm Phật này cũng là ở cái tâm.

Cho nên, điều thứ nhất là chúng ta cố gắng giữ giới cho kỹ:

- Một là không sát sanh mà phải phóng sanh
- Hai là không trộm cắp mà phải bố thí
- Ba là không tà dâm mà phải tiết dục
- Bốn là không nói dối mà phải nói lời chơn thật và ái ngữ
- Năm là không uống rượu mà phải quán xét cuộc sống là vô thường, vô ngã và khổ đau để có trí tuệ.

Thì sau đó bắt đầu niệm Phật, mà niệm Phật thì có bốn điều lợi:

- Thứ nhất là nếu giữ giới kỹ thì niệm Phật được RÀNH RÕ.

- Thứ hai là niệm Phật được TUỐNG ỦNG
- Thứ ba là niệm Phật CHÍ THIẾT
- Thứ tư là niệm Phật được NHIẾP TÂM

Rành rõ là sao?

Rành là không thiếu chữ. Nếu mình niệm 4 chữ là “A Di Đà Phật” thì đủ 4 chữ. Còn nếu mà “A Di Phật, A Đà Phật” thì đó là thiếu chữ.

Mà thiếu chữ là do buổi sáng mình không có giữ giới, mình đi đánh lộn chửi lộn với lối xóm tới khi niệm Phật thì nhớ tới cái đánh lộn và chửi lộn “Nam Mô” mà không biết tới đâu. Rồi, thôi thì “Nam Mô Phật”, rồi niệm trở lại “Nam Mô A” thì không biết tới đâu. Thôi thì “Nam Mô A Phật”... - thì chúng tỏ rằng cái tâm mình nó tạp niệm.

Mà tạp niệm là do không giữ giới.

Hiểu kịp chưa?

Thành ra, nhờ giữ giới mà niệm rất rành rõ. Ngồi xuống là không còn nhớ cái gì hết chon, chỉ nhớ Phật.

Còn nếu mình không giữ giới (sát sanh, trộm cắp, tà dâm,...) - ngồi xuống niệm Phật thì nó quay lại, không tin chư Phật tử nào đิ giao thiệp thử đi rồi biết. Hễ mình làm cái gì sai với lương tâm của mình thì ngồi念佛 không có yên được, nó cứ nhớ đến chuyện đó hoài, phải vậy không?

Thành ra, cái thứ nhất là giữ giới cho kỹ thì niệm Phật được “Rành”; còn thứ hai là “rõ”. “Rõ” là sao? tức là không tiếng lớn tiếng nhỏ, không chạy không mờ.

“Nam Mô A Di Đà Phật”: Nam Mô thì lớn, A Di Đà Phật thì nhỏ - như vậy thì cái tâm cũng không vững, phải niệm cho đều “Nam Mô A Di Đà Phật”,

chứ không phải đầu voi đuôi chuột (cái đầu thì lớn cái sau thì nhỏ) là không được, chứng tỏ là cái tâm mình tán loạn, mà tán loạn là do không giữ giới, nhớ heng! cái đó là cái quan trọng. Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai là “Tương ứng”. “Tương” là cùng nhau, “ứng” là chịu. “Tương ứng” là cùng nhau, là ăn chịu với nhau - tức là cái tâm đâu thì tiếng niệm Phật ở đó, tiếng niệm Phật đâu thì cái tâm ở đó như vậy gọi là tương ứng.

Mấy ông mấy bà ngồi đây cái miệng niệm Phật mà cái tâm ở nhà “mấy đứa nhỏ bữa nay mình đi không có ở nhà không biết mấy đứa nhỏ có cơm ăn không, hay là ở nhà nó đánh lộn không biết có ai can nó không? hay có cái ao giếng phía sau không biết nó đi có té xuống dưới không?”...

Chết rồi!

Ngồi đây mà cái tâm ở nhà, phải vậy không? Thì như vậy là không có tương ứng. Thân một chỗ mà tâm một nơi.

Thì chúng ta làm sao ngồi đây niệm Phật mà cái tâm phải ở đây. Mà nếu vậy là do không giữ giới hoặc giữ giới không kỹ. Đó là điều thứ hai.

Điều thứ ba đó là “Nhiếp Tâm”. Nhiếp tâm là cái tâm nó phóng thì mình kéo trở về. Có hai cách nghiệp:

- Nghiệp một: là mình coi cái tâm tạp niệm là kẻ thù. Mình niệm “Nam Mô A Di Đà Phật một, Nam Mô A Di Đà Phật hai,...” thì cái tâm nó phóng ngày mai đi đám giỗ, tao bẻ cổ mày, tao không cho mày phóng, mày phá không cho tao nhất niệm,... thì cái này không nên, coi cái tạp niệm là kẻ thù là không được. Bởi vì, mình phải biết là khi đắc quả rồi thì cái



tập niệm và nhất niệm đều là phát hiện từ chơn tâm - không có kẻ thù, không có người bạn - mà tất cả đều là phát hiện từ chơn tâm, đều là diệu dụng của chơn tâm.

- Thành ra, đức Phật dạy cách thứ hai hay hơn là: mình biết cái tâm mình phóng - mới “Nam Mô A Di Đà Phật một, Nam Mô A Di Đà Phật hai...” thì nó phóng: ngày mai phải đi đám cưới con của cô bạn mình - phóng tâm - thì bây giờ nhẹ nhàng kéo trở về, chứ đừng thấy nó là kẻ thù, đừng có thấy ai là kẻ thù hay ai là bạn hết - tất cả đều là phát hiện từ chơn tâm.

Chư Phật tử coi chừng cái đó!

Mình thấy nhà sư tu mình kính, mà thấy thằng ăn trộm xì ke ma túy mình ghét thì chưa phải là Phật tử!



Hễ thấy Phật thì lạy dài mà thấy ma thì đánh là không được. Thì nhà sư hay là Phật tử hay là tướng cướp hay là đứa ăn trộm đều phát hiện từ chơn tâm của mình.

Nhà sư cũng là Phật - Phật đang thành, còn tướng cướp là Phật sẽ thành,... ai cũng là Phật hết, ai cũng có Phật tánh, ai tu cũng thành Phật hết.

Chúng ta nên nhớ 18 vị ăn cướp được giáo thành 18 vị Alahán mà trong chùa thường thờ “Thập Bát La Hán”. Cái Tịnh Xá, cái gốc cây,... vẫn có Phật tánh và vẫn có thể thành Phật, nhưng mà còn lâu - tức là nó phải tiến hóa từ địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, atula, người, trời rồi từ đó mới nhận được Phật tánh.

Đó là Pháp tu là Đức Thích Ca Mâu Ni Phật đã tìm ra.

Còn bây giờ mình tu thế này là tu tiến hóa túc là tu của 62 tôn giáo thời đức Phật và tôi thấy tôn giáo thời bấy giờ cũng tu như vậy; và cả đến đạo Phật bây giờ cũng tu theo nhất niệm thôi, bị cái kia nó rất khó! Cái kia kêu là tu Thiền, tu pháp môn tu thăng.

Nhung may mắn pháp môn này là mình được Đức Phật tiếp dẫn, chứ còn không chư Phật tử chỉ sanh về cõi trời thôi.

Mà cõi trời với cõi Phật nó khác nhau làm sao?

Cõi trời hưởng hết phước thì phải luân hồi.

Cõi Phật thì không có vấn đề đó.

Nếu bây giờ còn Phật Thích Ca, còn giáo hội của Ngài, nếu mà mấy ông bà cạo tóc, xuất gia vô trong đó rồi thì vĩnh viễn đến quả Alahán chứ không bao giờ trở ngoài đời nữa. Còn nếu mấy ông bà



không xuất gia mà ở ngoài đời (cư sĩ) thì bất quá là đắc quả trời thôi, chứ không bao giờ chấm dứt luân hồi sanh tử được. Thì thế giới Cực Lạc cũng giống vậy! Hiểu hông? Tôi giảng vậy thì cố mà hiểu nha.

Thành ra, khi chúng ta mà giữ năm giới cho kỹ thì được bốn điều lợi:

1. Rành Rõ

2.Tương Ứng

3. Nhiếp Tâm

4. Thành Khẩn (Tha thiết).

Tha thiết là sao? tức là chúng ta niệm Phật một cách tha thiết như con nhó mẹ, như lữ khách mà nhớ cố hương, giống như người lọt xuống hầm phản mà mong cầu được vớt lên, giống như người nghẹt thở mà cầu lấy được một chút không khí.

Thì nếu giữ giới cho kỹ chúng ta được bốn điều lợi trên, nhớ nha:

Một là? - Rành Rõ.

Hai là? - Tương Ứng.

Ba là? - Chí Thiết (Chí Thành).

Bốn là? - Nhiếp Tâm.

Nhớ nha, có bốn điều đó thôi!

Đó là xong cái phần Hành (nói về thân) tức là nhờ giữ giới mà chúng ta hành được kết quả.

Cái thứ hai là nói về tâm, thân đã giữ giới thì niệm Phật được kết quả. Phần thứ hai là Định (Tín) - tức là chúng ta phải niệm Phật qua năm giai đoạn:

- Giai đoạn đầu là niệm Phật đếm từ một đến mươi: “Nam Mô A Di Đà Phật một, Nam Mô A Di



Đà Phật hai, Nam mô A Di Đà Phật ba... cho tới mười”.

Mới tới “Nam mô A Di Đà Phật” ba - thì nó nghĩ ngày mai phải đi chợ mua bột về làm bánh xèo - thì tạp niệm rồi đó nghe heng.

Như tôi nói lúc nãy - mình không thù oán mà nhẹ nhàng kéo trở lại.

Không đếm bốn - mà Nam Mô A Di Đà Phật một lại, rồi hai, rồi ba, rồi bốn, rồi năm,... mới tới năm là ngày mai mình phải đi đám giỗ tại Tịnh Xá Ngọc Lợi thì tạp niệm nữa rồi đấy - thì không đếm sáu mà trở lại một lại. Rồi mới “Nam Mô A Di Đà Phật” một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy,... thì nó nghĩ ngày mai mình phải đi trai tăng ở nhà cô bạn mình - tạp niệm nữa rồi! Thì không đếm tám mà trở lại một. Cực đó, giai đoạn đầu cực à!



Tôi chỉ rồi có người về niệm có một đêm, hai đêm. Vô: “Bạch sư con không tu nữa đâu, hồi đó giờ con ăn rồi con ngủ khò nó khỏe, sư bày đặt niệm đêm từ một đến mười, mới niệm có năm phút, mười phút nó nghĩ tùm lum”.

Tôi nói: bèn! Cái gì bèn quân là thắng trận, không phải một mình cô đâu, mà với tôi trước kia tôi cũng vậy. Nhưng mà kiếp trước có tu thì cô làm một, hai bữa là cô nhất niệm được, còn kiếp trước mà thiểu tu (vụng tu) thì có thể bảy, tám bữa hoặc một vài tháng, còn nếu vụng tu nữa kiếp trước không tu và từ xưa nhỏ lớn không tu thì khoảng hai, ba năm; còn nếu cô mới tiến hóa từ loài thú thì chín, mười năm cũng chưa nhất niệm nữa. Nay giờ nếu cô không tu nữa thì mẫu giáo vẫn hoàn mẫu giáo. Chết rồi kiếp sau lên cô vẫn mẫu giáo nữa thôi, cô muốn



cái nào? Giờ cô về cô bèn đi, cô làm một tháng không được thì một năm, một năm không được thì mười năm,... Có khi về làm có một tháng vô mùng nói được rồi sự, giờ con niệm nó ít chạy lăm, con niệm nhiều khi năm bảy trăm và cả ngàn câu nó phóng một lần...- là thì chúng ta qua giai đoạn thứ hai.

Giai đoạn thứ hai là niệm Phật khởi đếm.

“Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô A Di Đà Phật,...” nếu nó phóng trở lại - thì giai đoạn thứ nhất.

Thì trong Kinh giảng rất hay. Máy vị Tổ giảng là giống như mình chăn trâu vậy. Tư tưởng của mình là con trâu hoang, từ đó giờ mình không có chăn nó, để nó chạy tùm lum. Thành ra, giờ mình bắt đầu chăn nó thì nó vừa đi trên bờ đê thì nó đi xuống

ruộng người ta, thì mình cầm cái vàm để kéo lại - cái “vàm” là đếm từ một đến mươi đây.

(Mấy ông mấy bà biết con trâu mà phải không? nó có cái lỗ mũi, mình xỏ sợi dây vô lỗ mũi nó kêu là cái vàm) - thì bây giờ nó phóng mình cầm cái vàm mình kéo lại.

Hết nó đi xuống nữa thì mình cầm cái vàm kéo lại, rồi xuống nữa thì kéo lại, rồi nó lại xuống nữa mình kéo lại,...

Thì kéo riết thì nó làm sao?

Nó thuần!

Đâu có ai lỳ hoài. Làm riết rồi nó thuần thôi. Hồi xưa, mà mình chưa tu thì phải kéo cả ngàn lần, còn nếu kiếp trước mình có tu (cái linh hồn mình có rồi chủng tử rồi) thì bây giờ huân tập vô cái chủng tử thì chừng năm chục lần là nó thuần rồi.



Hết người nào lại than với tôi, thì tôi hỏi là tôi biết cái căn cơ người này kiếp trước có tu hay không? Dễ vậy thôi, có người làm hai, ba ngày thì được, có người làm cả năm chưa được - thì người này kiếp trước vụng tu.

Mấy ông bà phải biết niệm Phật rồi mà chết thì không có mất đâu - chút nữa tôi nói vẫn đê đó.

Chết là chết xác thân thôi còn cái linh hồn vẫn còn.

Mà tôi đố mấy ông bà, mấy ông bà ngồi đây nhưng cái linh hồn nó ở đâu?

Cái này là cái chết nữa, chứ không phải dễ! Thành ra mấy người tu Tịnh Độ mà gặp tôi là chết!

Mà hết qua tôi rồi là là rõ ràng hết trọn.

***Giờ tôi hỏi mấy ông/ bà tu Tịnh Độ là để làm
giả?***

Nói con tu Tịnh Độ để cầu mua may, bán đắt,...
Tôi nói chết rồi! - Cái đó là biến ông Phật thành
ông Thần.

Con cầu được tai qua nạn khỏi! - Tôi nói: biến
ông Phật thành ông Thần.

Chúng ta phải trả lời làm sao?

Chút nữa trả lời nha, tôi hỏi mỗi người đó
heng.

Ở đây tu Tịnh Độ tôi sẽ hỏi:

- Thứ nhất tu Pháp môn Tịnh Độ để làm cái gì?
- Thứ hai lấy cái gì để vãng sanh về cõi Phật?
- Thứ ba là cách thức vãng sanh như thế nào?

Thôi để tôi giảng luôn, chứ để hồi nữa tôi quên
đó!

Đúng ra, ở đây là có người đại diện lên trả lời
cho tôi đó.

Vậy câu thứ nhất là mục đích của tu Pháp Môn là để làm cái gì? Ai biết?

Tôi làm hết thì được rồi đó, nhưng mà tôi muốn chư Phật tử người nào giỏi nhất ở trong này, lanh nhất thử trả lời coi. Chứ đông như vậy mà để mình tôi sao, cho nó sôi động một chút cái Pháp hội chứ lặng trang như vậy thì ngồi như chết rồi.

Phật tử trả lời: “*Bạch sư, con tu pháp môn Tịnh Độ để cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc, thoát luân hồi sinh tử khổ*”.

Cho tràng pháo tay. Ít ra cũng phải vậy chó, mình phải trả lời chó.

Vậy ai hỏi thì mình trả lời: “*Bạch sư, tu Pháp môn Tịnh Độ để vãng sanh về xứ Cực Lạc của Phật A Di Đà*”, phải vậy không?

Nhớ là vãng sanh về Tịnh Độ của Đức Phật A Di Đà nha, vì có nhiều Tịnh Độ á, nhưng mà đức Phật Thích Ca giới thiệu là mình có duyên với Phật A Di Đà.

- Như vậy Phật A Di Đà ở đâu? Ai biết?

Phật tử trả lời: “*Bạch Sư, Phật A Di Đà ở thế giới Tây Phương Cực Lạc*”.

- Tây Phương Cực Lạc là ở đâu? hướng nào?

Phật tử trả lời: “*Bạch sư là ở hướng Tây*”

Hướng Tây là hướng mặt trời mọc, phải không? (Sư cười) Chúng ta phải coi chừng đó.

Tôi hỏi vãng sanh về Cực Lạc thì thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà ở đâu? Nói bạch sư nó ở hướng Tây, tại Phật nói Tây Phương mà. Tôi hỏi vậy phải hướng mặt trời mọc không? Dạ thưa phải! Trót quót. Coi chừng đó, nhiều khi mình không có để ý.



Hướng Tây là hướng mặt trời lặn, chứ không phải mặt trời mọc.

Nhưng mà có nhiều người chất vấn về cái này đó, Phật tử nhiều khi bị kẹt. Đúng ra tôi phải giảng bùa nay, mà giảng nữa thì nó mất thì giờ, nhưng cũng phải giảng thôi!

Có người hỏi như thế này, không biết ở đây có biết hay không!?

Giả dụ như nước Mỹ và nước Việt Nam, nước Mỹ thì ở cái đầu bên kia thế giới còn Việt Nam ở cuối đầu bên đây thế giới (hai bên ngược nhau); hẽ bên Mỹ mười hai giờ trưa thì Việt Nam mười hai giờ khuya. Nó ngược vậy. Thành ra, bên Việt Nam mà hướng Đông thì bên Mỹ là hướng Tây, còn mình mà hướng Tây mặt trời lặn - thì bên Mỹ là hướng Đông - mặt trời mọc. Böyle giờ, hai người cùng chết một

lượt (người ở Mỹ và người ở Việt Nam) cùng chết một lượt, cùng giờ như nhau - thì người nào vãng sanh, mà hai người đều nhất niệm hết và đều phát nguyện hết.

Rồi bây giờ tôi phát nguyện về hướng Tây - thì nó nằm ở hướng Đông bên Mỹ - như vậy thì người nào vãng sanh?

Chúng ta phải nắm cái này cho vững, không khéo chúng ta chói với, mà hễ có cái “nghi” rồi là không vãng sanh.

Pháp môn Tịnh Độ là như vậy, phải có cái niềm tin vững chắc (101%) tức là vượt quá chỉ tiêu, mà hestate có một niệm nghi ngờ là không vãng sanh.

Mà câu hỏi này nhiều người tu Tịnh Độ sợ.

Tôi thì tôi không ngán, chỉ cần đem Duy Thức ra là trả trình bày sáng tỏ hết.



- Ai trả lời câu này được không?

Phật tử trả lời...: quay về hướng mặt trời lặn là hướng Tây.

Sư hỏi: nhưng hai người quay mặt về hai hướng khác nhau - bây giờ hai người ngồi đây, một xây mặt về hướng Tây, người xây mặt về hướng Đông - thì có vãng sanh hết không?

(Phật tử xôn xao)

Chúng ta phải nắm cái gốc. Nắm cái gốc thì mới rõ.

Như tôi nói hồi nãy muốn vãng sanh Tịnh Độ đó (về Tây Phương cực Lạc) có 2 điều kiện thôi:

- Một là nhất niệm
- Hai là phát nguyện

Nhất niệm là tự lực, còn phát nguyện là tha lực.

Tự lực mình phải nhất niệm thì tha lực của
Phật A Di Đà mới tiếp dẫn.

Sở dĩ hướng Đông và hướng Tây là cái cách
tạm đặt ra, chứ xứ Cực Lạc chúng ta nên nhớ là
không có phương hướng - cõi Ué Độ thì có phương
hướng. Còn cõi Tịnh Độ là không có không gian -
không gian bị hóa giải vào thời gian. Cái này hơi
khó hiểu - mấy ông/ bà phải học Duy Thức - khi tôi
giảng nhiều lần mới hiểu nổi.

Đây tôi chỉ nói sơ thô;

Chúng ta có hai cái thế giới:

Một: thế giới Ué Độ

- + Có thời gian (quá khứ, hiện tại và vị lai).
- + Có không gian (là mười phương Đông, Nam,
Tây, Bắc, Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây
Bắc, Phương Thượng, Phương Hạ).



[Hai là] thế giới Tịnh Độ (Cực Lạc)

+ Chưa có không gian

+ Chỉ có thời gian tuyệt đối thôi (mà trong Duy Thức hay trong Thiền Tông thường kêu là “cái nhìn hiện tiền”, chứ không phải là “hiện tại”).

Trong Kinh Kim Cang có câu chuyện đó đây! Bà Lão hỏi ông Đức Sơn, khi mà ông Đức Sơn lên núi tính phá ông Long Đàm. Khi ông Đức Sơn leo lên lưng chừng núi thì đói bụng quá, thì ông mới hỏi bà lão là có cái gì ăn không? Bà lão mới hỏi ông quái¹ cái gì đó? Nói: tôi quái kinh Kim Cang sớ sao (sớ sao nghĩa là chú giải đó). Tôi nghe ông Long Đàm nói: “Tu nhất kiếp, ngộ nhất thời” mà Phật thì phải tu ba A-tăng-kỳ kiếp, thì ông này là nói dối, phá Phật Pháp, nay tôi lên phá cái ô của nó.

¹ Quái túc là xách hay mang vác theo.

Thì bà lão nói: “Cụm dữ ha!”

Thì bà lão nói: “vậy giờ thì Đại Đức muôn ăn cái gì?”, có cái gì ăn bà cứ đem ra hết, tôi đói bụng quá đi. Bà lão nói ở đây có đủ hết nào là mì chay, hủ tíu chay, bánh bao chay,... cái gì cũng có hết. Nhưng mà Ngài trả lời cho tôi một câu, nếu Ngài trả lời được tôi cũng dường Ngài, không lấy tiền, còn nếu Ngài trả lời không được mời Ngài ra khỏi quán, không cúng cái gì hết.

Bây giờ Ngài nói Ngài sớ sao kinh Kim Cang, lên để quậy Tổ Long Đàm, giờ tôi hỏi Ngài trong kinh Kim Cang có một câu: “quá khứ tâm bất khả đắc, hiện tại tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc” vậy thì Đại Đức điểm cái tâm nào?

Thì ông Đức Sơn chơi với, không ngờ bà lão còn rành kinh Kim Cang hơn mình, cái đó là câu



trong kinh Kim Cang - mà ông chú giải Kinh Kim Cang đó. Ông nói ông tụng kinh Kim Cang mấy ngàn biến rồi, giờ ông giải thích kinh Kim Cang đem lên mà đối chứng với Long Đàm, kinh này của Phật nói. Mà trong kinh nói “quá khứ tâm không có, hiện tại tâm không có mà vị lai tâm cũng không có” vậy thì Đại Đức điểm cái tâm nào?

Thì ông Đức Sơn ngồi suy nghĩ, thì bã lão nói: “*Một phút nghĩ suy - mây bay ngàn dặm, Đại Đức hiểu thì trả lời liền, còn không hiểu thì đi ra khỏi quán, chứ Đại Đức suy nghĩ là sai!*”

Thì ông đứng vậy đi ra khỏi quán, ôm cái bụng đói meo.

Thì cái đó muốn nói rằng thế giới của Phật là thế giới chưa có không gian, thế giới chuyển biến sát-na.



*Còn thế giới của chúng ta là do Tư Tưởng
nên chuyển biến chu kỳ.*

Mà chu kỳ thì có hiện tại mà vừa nói hiện tại thì nó thành quá khứ rồi; mà nói vị lai thì nó chưa đến.

“Cái tâm đã biết vừa qua
Vốn thành quá khứ chạy xa lạc loài.

Cái tâm vừa biết đương nay
Thì tâm hiện tại nào ai thấy nào

Cái tâm chưa biết về sau
Vị lai chẳng có ước ao chi mà”

Thành ra, nếu chúng ta muốn đắc Thánh quả thì chúng ta phải sống với cái “hiện tiền”, sống thế giới sát-na chứ không phải là thế giới chu kỳ.

Hiểu kịp hông?

Tôi cho thí dụ sơ thôii, chó giải thích thì nó lâu đây.

Thí dụ cái tâm của chúng ta như là cái nước biển. Nước biển thì chưa có không gian, chưa có thời gian. Bây giờ mình nhìn cho kỹ thì thấy nước biển đang trôi chảy thì kêu là dòng nước biển (dòng nước biển thì bắt đầu có thời gian nhưng chưa có không gian). rồi khi gió bát phong, tham sân si nổi dậy thì có sóng biển (sóng biển là thế giới Uế Độ, có không gian, có thời gian), sóng biển có giới hạn, sóng con chó, con trâu, người ta, tịnh xá,... thì cái đó là sóng biển.

Mà sóng biển nương vào dòng nước biển để mà phát hiện, hiểu kịp hông? Thị dòng nước biển chưa có không gian, chỉ có thời gian thôii.



Hay là tôi nói như vậy thì mấy ông bà thấy thực tế.

Giờ tôi niệm Phật là “Nam Mô A Di Đà Phật”, tôi hỏi mấy ông bà có tiếng niệm Phật hông?

Phật tử: “Dạ có”

Giờ tôi không niệm nữa có tiếng niệm Phật hông?

Phật tử: “Dạ có”

Ai nói “có” giơ tay lên nè! (sư cười) Tôi không niệm thì làm sao có tiếng? Bây giờ tôi niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” thì có tiếng tôi nè, bây giờ tôi không niệm, thì tiếng ở đâu?

Tôi hỏi lại, bây giờ tôi niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” mấy ông/bà có nghe tiếng niệm Phật của tôi hay không?

Phật tử: “có nghe!”



Giờ tôi ngưng không niệm nữa thì có nghe không?

Phật tử: “Nghe không có tiếng niệm Phật”

Rồi giờ tôi hỏi lại nữa nha! tôi niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” có tiếng niệm Phật của tôi không?

Phật tử: “Đạ có”

Giờ tôi ngưng không niệm thì có tiếng không?

Phật tử: “....”

Coi chừng đó! hai câu hỏi nó khác nhau.

Một câu tôi hỏi tiếng niệm Phật. Thị tôi hỏi có tiếng không?

Thì “bạch sư, có tiếng niệm Phật của sư!”.

Bây giờ tôi không niệm nữa thì “bạch sư, không có!”.

Tôi hỏi cái tiếng mà - thị có niệm thì có tiếng, còn không niệm thì không có tiếng - chứ tại sao lại



nói là có tiếng? có tiếng gì đâu? tôi có niệm đâu mà có, phải vậy không?

Còn câu số hai là tôi hỏi cái tâm của mấy ông/bà.

Tôi niệm Phật mấy ông/bà có nghe không? - chứ tôi không hỏi cái tiếng nữa,. Mấy ông mấy bà có nghe cái tiếng niệm Phật của tôi hông? - thì “bạch sư, con nghe, nghe sư niệm Nam Mô A Di Đà Phật”.

Còn bây giờ tôi ngưng không niệm, hỏi mấy ông/bà có nghe không? Hết nói “Không nghe!” là điên đảo! - “Con vẫn nghe!”.

Nghe cái gì? - “Nghe sư hổng có niệm nữa!” phải thế không?

Hai câu hỏi khác nhau hoàn toàn! một câu hỏi về cõi Uế Độ, một câu hỏi về cõi Tịnh Độ.



Cái tâm của mình lúc nào cũng có, còn cái hiện tượng giới lúc có lúc không, trong kinh Thủ Lăng Nghiêm cũng nói chõ này.

Đức Phật đánh chuông, hỏi A-nan nghe có tiếng chuông không?

A-nan nói “Có”, Ngài nói “Giỏi”.

Ngài không đánh hỏi ANan có tiếng chuông không?

A-nan nói: “Không” - Ngài nói “đúng, ông thông minh”.

Rồi Ngài đánh chuông lại, hỏi A-nan ông có nghe tiếng chuông không?

A-nan bạch Thé tôn: Con “nghe”

Rồi Ngài không đánh, hỏi A-nan có nghe tiếng chuông không?

A-nan “Bạch Thé Tôn, con không nghe!”



Ngài nói “Ông điên đảo! - Thì mấy ông/bà cũng lọt vô giống A-nan.

Nếu tôi không niệm là không nghe thì điên đảo.

Còn tôi niệm có tiếng hay không? - “Bạch sư có tiếng”.

Tôi không niệm hỏi có tiếng hay không? - “Bạch sư không”

Thì tiếng hẽ có niệm thì có, không niệm thì không.

Còn bây giờ hỏi con có nghe tiếng đó không?
Thì “bạch sư, sư niệm con nghe, sư không niệm con
cũng nghe.”

Hiểu không?

Thành ra, cái xác thân này có thể chết, nhưng
cái linh hồn vẫn còn.



Cái linh hồn là cái tâm, còn xác thân là cái tướng.

Cái tướng thì nó sanh diệt còn cái tâm thì nó không có sanh diệt, phải vậy không?

Giờ mấy ông/bà đứa cái hình, nói bạch sư cái hình này là lúc con còn 04 tuổi chụp lại. Tôi hỏi đứa bé 04 tuổi trong hình với mấy ông/bà ngồi đây (hiện 50 tuổi) là một người hay là khác?

Đứa bé 04 tuổi mà chụp trong tấm hình với cô/bà đang ngồi đây bây giờ 50 tuổi là một người hay là hai?

Nếu nói một là sai, mà hai thì trật!

Nếu nói đứa bé 04 tuổi với mấy ông/bà giờ đây là một thì mình lấy cái áo của đứa bé 04 tuổi mặc được không? - nếu không sao mà nói là một được.

Đứa bé 04 tuổi còn lỗ mũi còn thò lõ, còn bây giờ mấy ông/bà có chảy lỗ mũi vậy không?

Phật tử: “Kính bạch sư, không một mà cũng không hai. Bởi vì thế là một nhưng tướng là hai. Tướng của đứa bé và tướng của bà lão là hai, nhưng thế vẫn là một, A Di Đà Phật.”

Vậy thế là cái gì mới được chứ!

Phật tử trả lời: “*Tướng thì biết đi, biết đứng, biết ăn, biết nói, biết sinh hoạt bình thường*”

Sư: Tôi hỏi cái thế, chứ không hỏi cái tướng, ông ngồi đó cái thế là cái gì? Ông nói cái tướng là tôi biết rồi, nhưng mà còn cái thế là cái gì?

Cái thế là cái linh hồn của mấy ông/bà đây. Rồi làm sao biết linh hồn?

Giờ tôi thí dụ mấy ông/bà thường xài thùng radio chứ gì! Tôi bắt đúng cái tần số, “đây là đài

phát thanh tiếng nói Bạc Liêu. Tôi hỏi mấy ông/bà tiếng nói này ở đâu? Mấy ông/bà xài thường đó, giờ tôi hỏi thực tế, thì tiếng nói này ở đâu?

Phật tử: “Ở đài phát thanh nó phát ra”

Đồng ý không? nếu đài phát thanh phát ra tức là làn sóng điện chứ gì! Vậy nếu không có ống loa thì có tiếng nói hay không?

Giờ có làn sóng điện thì có đài phát thanh Bạc Liêu, thì có tiếng nói hay không? Tôi nói có đấy! Mấy ông/bà coi chừng đấy.

Nó có, nhưng mà tiếng nói dưới hình thức ẩn, phải vậy không? Còn nếu bây giờ cái đài phát thanh cúp đi, không còn cái làn sóng nữa, mà có một trăm cái ống loa thì có tiếng nói không? Không có, cái này đúng.



Vậy tiếng nói là của ống loa hay là làn sóng, của làn sóng là chánh chứ! Phải vậy không?

Giờ cúp cái làn sóng mà có một ngàn cái ống loa thì có tiếng nói hay không? như vậy tiếng nói chính là làn sóng và sở dĩ có đủ điều kiện (cái ống loa đàng hoàng) nó mới phát hiện ra tiếng nói.

Thì cái xác thân của mấy ông/bà là cái thùng radio, cái óc của mấy ông/bà là cái ống loa, còn cái linh hồn là làn sóng điện.

Sư cười: vỗ tay mà không vãng sanh Cực Lạc là mệt với tôi đó. Tôi về đó tôi kiêm đó, tôi giảng cho hết hơi rồi đó, về đó mà thiếu mặt nào là tôi trả lại Ta Bà này tôi kiêm đó, kiêm chi vậy? kiêm để nhận xuống sinh. Làm biếng quá. **Tôi giảng “nhất niệm”** rõ quá rồi, thêm cái “**A Di Đà oai tiếp dẫn con**” - **thì có hai cái đó thôi**, giảng vậy mà không



chịu vãng sanh là lỗi ở mình, lỗi của mấy ông/bà thì tôi phải nhận xuống nước.

Nó dễ dàng vậy thôi, mấy ông/bà về trước thì đợi tôi, còn tôi về trước thì tôi ở đó tôi đợi, nhớ nha.

Tôi lặn lội tới đây là muôn cả Pháp hội này vãng sanh hết. Vì nó đơn giản quá đi, đơn giản nhưng mà phải hiểu rành đây. Sợ bữa nay giảng không kịp đây, nó còn nhiều cái giai đoạn, mới nói có lần đầu thôi, ít nhất nghe cũng phải bảy, tám lần thì mới hiểu được.

Giờ chúng ta tiếp tục, vậy thì rõ rồi hen.

Cái linh hồn là không bao giờ chết. Thì cái đứa bé bốn tuổi này với tôi nếu nói về thể xác như Phật tử nãy trả lời thì đúng, là hai người khác nhau. Đứa bé bốn tuổi với tôi thì làm sao mà giống nhau được,



nó có một thước mốt, thước hai còn tôi giờ thước bảy, thước sáu,... làm sao mà giống nhau được. Cái áo của nó tôi không còn mặc được, bây giờ tôi phải đeo kính còn nó đâu có cần đeo kính, hoàn toàn khác nhau.

Nhưng linh hồn của đứa bé với linh hồn của tôi là một linh hồn, phải vậy không?

Thành ra, sau khi mình chết thì cái linh hồn vẫn còn, linh hồn không bao giờ chết, nó sẽ đi tìm cái xác thân mới, cái làn sóng sẽ đi tìm cái thùng radio mới để nó phát hiện. Hoặc là nam, hoặc là nữ, hoặc là trâu, bò, heo, chó,... tùy theo cái nghiệp lực tức là tùy theo cái lúc sống mình tạo cái phước như thế nào, phải vậy không?

Bây giờ, thí dụ như tôi bây giờ - tôi ngã xuống tôi chết - cái linh hồn tôi đầu thai vào đứa bé gái, thì



tôi hỏi mấy ông/bà tôi và đứa bé gái này là một hay là khác?

Nếu nói một là sai, mà nói hai là trật! (sư cười)

Tôi là nhà sư, người nam làm sao là đứa bé gái được, nhưng mà nếu không có linh hồn của tôi thì có đứa bé gái này không? Thành ra, phải nói là linh hồn của tôi và linh hồn của đứa bé gái này là một, còn cái thể xác của tôi và đứa bé gái là hai.

Thành ra, vấn đề đầu thai nó dễ dàng, có thể làm người, làm trùi, làm heo, làm bò, làm trâu, làm chó,... là tùy theo cái linh hồn này, cái số chung từ mình đã tạo thì đủ điều kiện nó phát hiện, và nó phát hiện đủ hình thức hết, không có ông Phật hay ông Địa Tạng, Diêm Vương nào xen vô đó hết - nếu có là ông Địa Tạng đó do mình tạo ra.



Thí dụ ông công an bắt nhốt người đó, khi không mà bị công an bắt, không có vụ đó! Do mình phạm tội lỗi, mình không phải là một công dân tốt thì ông công an mới bắt mình, còn mấy ông/bà là người đáng hoàng thì suốt đời không bao giờ vô công an.

Cũng như Tịnh Xá Ngọc Lợi này mà gặp cái ông say rượu cách đây vài chục thước thôi, hỏi ông có biết Tịnh Xá Ngọc Lợi không? - Ông nói không biết à! Tôi tối ngày nhậu nhẹt, say xưa trời đất tôi có biết gì đâu, vậy thì Tịnh Xá Ngọc Lợi này đối với ông say xưa này không có, phải vậy không? Nhưng Tịnh Xá Ngọc Lợi này đối với một viet kiều ở Mỹ về đây, cô đó biết liền, vì cô đó là một Phật tử mà. Vậy thì Tịnh Xá Ngọc Lợi sẽ không có với những người gian tham trộm cướp, còn công an và tù chỉ có



với những người gian tham trộm cướp mà không có với mấy ông/bà, phải vậy không?

Thành ra, có là có đối với chúng sanh này - mà không có đối với chúng sanh khác, hiểu không? Tôi nói vậy có rõ không! Ai không chịu cứ đưa tay lên tôi giảng lại, quá rõ ràng, rõ ràng thì phải vãng sanh hen, rõ ràng mà nằm ở đây hoài là không được đó!

Bây giờ, chúng ta tiếp tục qua phần thứ hai, để hồi nó hết giờ. Tôi tính giảng một tiếng bốn mươi phút thôi, còn hai chục phút để hỏi.

2. Phần thứ hai là Tín (tức là Định). Thì:

- Giai đoạn đầu là niệm Phật đếm từ một đến mười.

- Giai đoạn hai là niệm Phật khởi đếm.

Thì hai giai đoạn này chưa phải là nhất niệm đâu, giống như con trâu mình xỏ cái vàm để kéo, thì



cái “vàm” là niệm Phật đếm từ một đến mươi, khi được bảy chục, một trăm lần mà nó không chạy tạp thì tạm yên.

Qua giai đoạn thứ hai là niệm Phật khỏi đếm (bỏ cái vàm), con trâu nó đã không xuống ruộng nữa thì cầm cái vàm chi nữa? Nhưng mà coi chừng, nó hoang đàng quen rồi, nó đi trên bờ đê hai ba tiếng - nó nhảy xuống - thì phải chụp cái vàm kéo lại, phải vậy không?

Thành ra, niệm Phật đếm từ một đến mươi mà được một ngàn, hai ngàn - thấy nó không nhảy thì bỏ cái vàm (niệm Phật khỏi đếm), thì khi nó nhảy bậy cái nữa thì trở lại giai đoạn thứ nhất (kéo lại) mà không phải kéo nhiều đâu, kéo một hai lần cái nó thuần trở lại giai đoạn thứ hai. Cứ làm tới làm lui

như vậy hoài cho tới chừng nào nó thuần thục thì thôi.

Thì hai giai đoạn này đồ mồ hôi, sôi con mắt, vì cù tranh đấu hoài giữa tạp niệm và nhất niệm.

Tạp niệm là chạy hoang (niệm Phật mà cứ nghĩ cái khác - là tạp niệm), còn kéo trở lại, nghĩ tới câu niệm Phật ở đây - thì là nhất niệm. Rồi lại nó tạp niệm, rồi lại nhất niệm,... ***Thì mấy ông/bà khổ sở, nhưng mà bền tâm thì sẽ đến.***

Tới giai đoạn thứ ba là sướng nhất, mấy ông/bà muốn niệm Phật hoài, ăn cơm no, ở đâu cũng muốn niệm Phật hoài. ***Giai đoạn này không thể muốn được mà tự nhiên nó đến,*** như tôi giảng hồi nãy:

- ***Mình niệm Phật bây giờ là niệm bằng tư tưởng.*** Mấy ông/bà tập trung vào câu niệm Phật



“Nam Mô A Di Đà Phật”, nghĩ tới Phật thì **chủng tử niệm Phật** **lọt vô cái linh hồn của mình** (linh hồn thì mấy ông/bà không thấy giống như làn sóng nhưng mà vẫn có) nếu không có linh hồn là không có gì hết, không có làn sóng là không có tiếng nói gì hết!

Thành ra, làn sóng mới là mắc kẹt, cái thể xác này không quan trọng mà chính cái linh hồn mới quan trọng. Linh hồn không bao giờ chết, tư tưởng mình sẽ gián đoạn, cái xác thân sẽ chết.

Thành ra, khi mình niệm Phật “Nam Mô A Di Đà Phật” **mà không nghĩ gì hết** thì chủng tử niệm Phật sẽ lọt vô làn sóng linh hồn của mình, **thì trong cái linh hồn của mình có nhiều chủng tử (chủng tử ác, chủng tử thiện, chủng tử vô kỵ)**.



Khi mình nghĩ trộm cắp, thấy tiền bạc là quý giá,... thì chủng tử ác nó lọt vô linh hồn mình.

Mình muốn giết loài thú để ăn (sát sanh) thì chủng tử ác nó lọt vô linh hồn mình.

Mình thấy người con gái đẹp muốn tà dâm, hoặc xì ke ma túy thì chủng tử ác lọt vào trong linh hồn mình.

Rồi bây giờ nếu kiếp trước mình có niệm Phật - thì chủng tử ác, chủng tử thiện, chủng tử niệm Phật nó lộn xộn trong đó.

Khi mình đi ủy lạo, mình thấy người ta bị tai nạn này kia, mình bỏ thí tiền bạc nhà cửa - thì chủng tử thiện lọt vào trong đó.

Bây giờ mình niệm Phật mà không phát nguyện thì [chủng tử niệm Phật] thành chủng tử thiện, nếu phát nguyện thì thành chủng tử Phật.



Thành ra nó khác ở chỗ phát nguyện.

Cho nên tôi nói phát nguyện là quan trọng nhất, không phát nguyện là chủng tử thiện còn nếu có phát nguyện là chủng tử niệm Phật, hiểu kịp không? Nhớ heng!

Thành ra, trong Alaya mình là một bãi chiến trường, trong đó có chủng tử ác, chủng tử thiện, chủng tử vô ký², chủng tử niệm Phật. Đúng ra, tôi giảng chữ “vô ký” mà thì giờ không có thôi để khi khác.

Thì cái chủng tử nào nhiều thì cái đó thắng.

Mà từ xưa tới giờ mình chưa từng niệm Phật mà mình là người ác ôn, kiếp trước mình không biết tu, thì chủng tử ác cả tý tỡ trong đó. Nay giờ, mới tập niệm Phật và có 10 chủng tử niệm Phật vô đây thì

² Vô ký là không thiện không ác

chủng tử ác nó tiêu diệt, không còn cái nào hết, vì nó mạnh quá. Rồi ngày mai mình tiếp tục niệm một trăm câu mà nhất niệm có mười câu thôi! thì vô chủng tử ác nó diệt hết chín còn có một, **thành ra phải bền!** Rồi ngày một **mình niệm Phật một ngàn câu nhất niệm, tôi nói nhất niệm nha còn tạp niệm là không vô câu nào hết**, nếu niệm Phật mà nghĩ đến tiền bạc,... thì chủng tử ác tiền bạc lọt vô trong đó, chủng tử niệm Phật không có! hiểu không? Nghe và nhớ cho rõ nha.

Rồi tiếp tục mười ngày mình niệm nữa một ngàn câu (nhất niệm) **thì vô đây chủng tử ác nó diệt hết chín trăm câu, còn có một trăm, thì một trăm này nó hợp tác với mấy chủng tử trước, rồi mình niệm tiếp.**

Nên cái bền là quan trọng!



Thành ra, tu bất cứ Pháp môn nào của đạo Phật
kể cả Tịnh Độ lấy cái bền là quan trọng.

Mà chữ bền trong đạo Phật kêu là gì mấy
ông/bà biết không?

Bền là cái gì?

- Tinh tấn!

Cho tràng pháo tay đê nhớ.

Cho nên Cố đức thời xưa có câu nói:

***“Trên đường đạo không gì bằng tinh tấn
Không gì bằng trí tuệ của đời ta
Sống phiêu linh trên kiếp sống Ta Bà
Chỉ có tinh tấn là vượt qua tất cả”***

Mà tinh tấn tôi gom lại có một chữ là “bền”,
tiếp tục mãi mãi rồi sẽ đến, kiến tha lâu đầy tổ, nước
chảy thì đá mòn, chư Phật tử dám bền không? ***bền là***



do ở mình thôi. Mà ở ngoài đời người ta kêu là “ý chí”, con người có ý chí.

**“Người không chí như thuyền không lái
Như ngựa không cương, trôi dạt long bong không
ra thế nào cả”**

Giờ mình dám có ý chí không, bèn thì có ý chí chứ có gì đâu! dám bèn không? bữa nay con làm biếng quá để mai con làm thêm, mai làm biếng quá để mót niệm thêm, để bữa nào con vô lò thiêu con niệm luôn...

Thành ra, tôi đi tôi thấy Phật tử vậy đó! Sáng tôi đi bát tôi gấp cô đó cũng vậy.

Cô nói: “Con nghe Sư về lâu quá rồi, mà con không có vô thăm sư, con nghe người bạn của con nói Sư thuyết Pháp hay quá! mà Sư về gần cả tháng



nay thuyết gần bảy, tám thời mà con chẳng có vô
được gì hết, bây giờ làm sao Sư?”

Tôi nói: “Thì ráng tinh tấn chứ sao.”

Cô nói: “Con công chuyện nhiều quá không
tinh tấn được, thôi để lần lần con sắp xếp gia đình
cho yên ổn rồi con mới vô tu được”.

Tôi nói: “Ồ! ráng sắp xếp rồi vô lò thiêu tu
luôn.”(Sư cười).

Phật tử là vậy đó! cứ hẹn mai hoặc mốt mà
mấy ông/bà có biết mình sống bao lâu? Nghe tôi
thuyết Pháp đây - bước ra về, tới Tịnh Xá là ông mất
rồi, có trường hợp đó không? Dĩ nhiên nó vậy!

*Cho nên, tu đừng có hẹn, hãy giác ngộ ngày
nào thì hạ thủ công phu ngày nấy.*

Mình không được một tiếng như người ta thì
mười lăm phút.



Người ta chạy mà mình chạy không được thì mình đi, đi không được thì mình bò, bò không được thì mình lết, lết không được thì sao? thì nhúc nhích.

Rồi cũng tới.

Mấy ông/bà biết vụ con rùa và con thỏ không? nếu không được thì mình làm con rùa, mà cuối cùng con rùa nó tới trước con thỏ, là do cái chữ “bèn”, giờ hiểu chưa? Cho tràng pháo tay để nhớ!

Giờ đừng có bị, tại, vì, bởi nha! Cứ bị, tại, vì, bởi rồi vô lò thiêu thì uống quá! uống gì được nữa,... Nhớ nha!

Giờ chúng ta trở lại. Thì:

- **Thì giai đoạn thứ nhất** là niệm Phật đếm từ một đến mươi, là chưa có nhất niệm đâu.
- **Giai đoạn thứ hai** là niệm Phật khỏi đếm, có thể một ngàn hoặc hai ngàn tiếng.



Cũng chưa gọi là nhất niệm được.

- **Giai đoạn thứ ba** này mới gọi là nhất niệm
đây!

*Nghĩa là khi chúng tử niệm Phật nó lọt vô linh
hồn của mình rồi, nó mới tranh đấu với chúng tử ác.
Ban đầu nó thua - nó ít quá nó thua. Nhưng mình
bên quân hoài. Bữa nay nó được một ngàn, diệt hết
chín trăm còn một trăm, huân tập tiếp một ngàn, hai
ngàn, ba ngàn, năm ngàn, nhiều lần nó được mười
ngàn, mười triệu, mười tỷ,... Bây giờ thé lực nó
ngang ngửa thì bắt đầu nó lần đầu chung tử ác, nó diệt
chung tử ác, nó làm cho chung tử ác thành chung tử
niệm Phật, hoặc nó đè chung tử ác xuống dưới đáy
nó nằm ở trên.*

Cuối cùng nó đây thì sao?

- **Nó tràn ra.**

Thì mình ngồi xuống muốn niệm Phật thì nghe trên không gian linh hồn có tiếng niệm Phật, mình khởi cản niệm, nó tự nhiên tràn ra thôi, cái này thật sự là nhất niệm. (giai đoạn ba), giờ mấy ông/bà muốn nghĩ tùng lum cũng không nghĩ được.

Thành ra, có hai cách niệm Phật:

- **Cách thứ nhất là dùng tư tưởng tập trung để chủng tử niệm Phật lọt vào linh hồn** (mà trong Duy Thức kêu là Alaya khoa học kêu là Tàng Thức, mà mình kêu nôm na là linh hồn).

Trong linh hồn chủng tử niệm Phật mới chiến đấu với chủng tử ác. *Khi mà nó đây -* thì nó thắng thế nó đè chủng tử ác xuống, tiêu diệt chủng tử ác (ban đầu thì chủng tử ác tiêu diệt chủng tử niệm Phật, làm nhẹ thế lực chủng tử niệm Phật, chuyển chủng tử niệm Phật thành chủng tử ác). *Nếu mình*

bên quân thì mình làm cho chủng tử niệm Phật đây lại, diệt chủng tử ác, làm nhẹ thế lực của chủng tử ác lại, chuyển chủng tử ác thành chủng tử niệm Phật. *Bây giờ chủng tử niệm Phật nó nằm ở trên nó đầy nó tràn ra thôi. Nó tràn ra* thì tư tưởng mình nhận được cái tiếng niệm Phật, rồi tư tưởng tập trung lọt trở lại Alaya, Alaya lại phát hiện trở ra, tư tưởng tập trung trở vô nó lại trở ra - *thành ra niệm Phật bằng Vô Thức - tức là niệm Phật bằng linh hồn*. Thì linh hồn với tư tưởng mình - hai cái xoắn tít với nhau không có cái gì xen vô được hết.

Mấy ông/bà có thể niệm một tiếng, mười tiếng, một ngày, mười ngày,... nó vẫn liên tục mãi không có tạp niệm nào xen vô hết. Thì đây chắc chắn bảo đảm vãng sanh 101%. Tức là giai đoạn thứ ba: khỏi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật.

Tôi thấy cô Diệu Âm viết cái quyển *Khuyên người niệm Phật* thì đạt tới giai đoạn này. Nhưng mà không phải bậc Thánh nha - coi chừng! Nếu theo Duy Thức thì nó có thể bị cái nghiệp nghịch chiều.

Nghịch chiều là sao?

Tức là thí dụ có một Phật tử bên Mỹ, niệm Phật đến giai đoạn thứ ba (khỏi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật) thì tất nhiên là vãng sanh rồi. Đi vô nhà thương bác sĩ nói bà bị ung thư rồi, nó di căn tùm lum, bà về đi uống thuốc không hết - muốn ăn gì thì ăn rồi chết. Mà bà tới giai đoạn thứ ba rồi, khỏi cần niệm vẫn có tiếng niệm Phật thì bảo đảm vãng sanh thôi. **Mà giai đoạn thứ nhất thứ nhì nhờ ban hộ niệm nha - không vãng sanh thì nhờ bạn hộ niệm - nhất là người nhắc niệm. Mà ban hộ niệm là gì? người nhắc niệm là gì? tôi không giảng được**

nó dài, thì giờ hết rồi. Đúng ra, tôi phải giảng như thế nào là ban hộ niệm mới đúng, như thế nào người nhắc niệm mới đúng? Hai cái này là người niệm Phật đếm từ một đến mươi, niệm Phật khỏi đếm phải cẩn nhò, còn không là không vãng sanh được. Còn giai đoạn thứ ba là khỏi cần, nhưng vẫn đề vãng sanh là quan trọng nên vẫn nên nhớ thêm.

Thì cái bà này niệm Phật đến giai đoạn thứ ba, không ban hộ niệm cũng được. Thì mấy đứa con mới chở bà về nhà, mà có hai căn nhà, một căn ở quê và một căn ở chợ, ở chợ thì nó ồn ào, nó mới đem bà về quê (niệm Phật phải thanh tịnh thì mình mới nhớ tới Phật được). Thì bà về quê, ở chợ gọi điện cho mấy đứa con mày ra chợ chiều tối mày hãy về ngủ với bà, thì mấy đứa con kéo nhau ra chợ hết, còn mình bà cheo leo với mấy đứa cháu năm sáu tuổi ở với bà.

Thì một người lối xóm ghét cái đình này, thường thường lối xóm thì có vấn đề thù oán hiểu lầm nhau. Thì thấy mấy đứa con đi hết mới qua phá, nó chửi bà, mà bà tới giai đoạn thứ ba định lực rất mạnh, chửi bà thì bà tinh queo, định lực người ta mạnh đâu có phá được. Thấy vậy mới phun nước miếng vô mặt bà, bà cũng tinh queo, thì nó mới tức quá tao chửi, tao phun nước miếng mà mày không giận, nhào tới đánh hai bạt tạt nổi năm ngón tay lên mặt, quá tải! bà uất quá, hộc máu chết liền tại chỗ, đâu có vãng sanh!

Thành ra, cái giai đoạn này vẫn còn nguy hiểm đây, mặc dù vãng sanh nhưng nó là thế đối trị, Pháp tu cải sửa - chừng nào qua Trung Phẩm mới bảo đảm. Mà Trung Phẩm ít nhất là Nhập Lưu, nhưng mà có đi nghe Pháp vẫn vãng sanh.



Cho nên, tôi nói mấy ông/bà cố gắng đi nghe Pháp, cố gắng đi Phật thất,... nếu có điều kiện, còn không có điều kiện thì nghe Pháp xong rồi về. Hết khi có thuyết Pháp: đến nghe.

Trong Kinh có?

Nhắc lại!

Nhất là mấy vị sư có nghiên cứu kỹ càng thì người ta sẽ chỉ mình, thì mình có thể nhờ cái giáo Pháp mình vãng sanh.

Thí dụ bà này vãng sanh làm con chó đi, thì tức là linh hồn của bà nhưng mà cái xác thân con chó - như tôi giảng hồi nãy đó - thì bà với con chó là hai. Nhưng linh hồn của bà thành linh hồn con chó. Thì chúng ta nên nhớ con chó này là thân chó - nhưng linh hồn của bà (tức là linh hồn của người



niệm Phật tinh tấn đến giai đoạn thứ ba), phải vậy không?

Thì chúng tử niệm Phật vẫn còn tràn đầy trong linh hồn bà - nếu bà có nghe Pháp.

Còn nếu không - thì bà sống với đời sống con chó.

Ví dụ con chó sống 15 năm - thì con chó là tư tưởng chó, sống xung quanh loài chó là tư tưởng chó (mà tư tưởng chó là tư tưởng ác) thì tư tưởng ác nó sẽ huân tập vô linh hồn, nó sẽ tiêu diệt chúng tử niệm Phật, nó làm yếu thế chúng tử niệm Phật. Còn nếu bà có đi nghe Pháp - bà biết mình chúng tử niệm Phật còn đầy nhóc, thì bắt đầu đầu nói “Nam Mô A Di Đà Phật, con lỡ bức xúc quá người lối xóm nó hại con, con lỡ sân nê chết làm loài thú, nhưng mà con niệm Phật đến giai đoạn thứ ba - Phật A Di Đà tiếp



dẫn con. Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô A Di Đà Phật,...” (bị vì cái tư tưởng nó nói chuyện được trong cái thầm lặng) - thì những chủng tử trong Alaya mình nó sẽ hiện hành (tại mình nhất niệm rồi) - thì A Di Đà sẽ tiếp dẫn - thế là vãng sanh như thường. Con chó một hoặc hai tiếng đồng hồ sau sẽ chết lập tức và cái linh hồn mình sẽ về cõi Phật. Hiểu kịp không?

Vậy là tôi giảng hết lời rồi heng, mà nếu không về Cực Lạc là mệt với tôi đó! Thành ra, giờ cõi niêm Phật đi, có chủng tử vẫn vãng sanh thôi, vẫn vãng sanh thôi.

Còn nếu niêm Phật được giai đoạn thứ nhất và thứ nhì nhưng sau khi nghe bài Pháp này vẫn không vãng sanh được, bởi vì chủng tử mình quá yếu.



“Nam Mô A Di Đà, Phật tiếp dẫn con”. Mà chúng tử nó không đầy Alaya, nó không ra được, nó hiện hành không được, khi mình niệm Phật thì kêu là huân tập (trở vô). Thì cái linh hồn kêu là “truyền tống thức” khi tống vô thành năng lực (Alaya) và khi trở ra thì thành chúng tử.

Còn bây giờ niệm Phật đếm từ một đến mười, niệm Phật khỏi đếm, cái định lực quá yếu, thì phải làm sao để vãng sanh?

Trong Duy Thức chỉ rất rành, chúng đó linh hồn mình về báo mộng, báo cho bạn sen hoặc gia đình nếu gia đình có niềm tin: “Bồ ơi bồ, tôi thành con chó rồi, tôi bức xúc quá tôi chịu không nổi, giờ bồ vô nhờ mấy sư cô, mấy tăng giúp Trai Tăng cho tôi, cầu an cho tôi, rồi niệm Phật giúp đỡ tôi”, thì cái

niệm Phật của các sư, của sư cô và Phật tử đông như vậy sẽ có một cái oai thần rất là mạnh.

“Phước chúng như hải” - chúng ta nên nhớ câu đó.

Bây giờ, cả Pháp hội đông như vậy mà giữ giới cho kỹ thì giúp một người vãng sanh dễ dàng thôi.

Cho nên, cái ban hộ niệm rất là quan trọng.

Thì Trai Tăng rồi cứ đọc tên của cô, thì cái linh hồn không có chướng ngại (nó xuyên vách, xuyên đá) nó như cái làn sóng. Bây giờ máy ông/bà vô nhà kín đóng cửa phòng, bắt cái radio, đúng làn sóng thì nó vẫn phát ra tiếng nói như thường, phải vậy không? Còn máy ông/bà thì không được, phải đi qua cửa, hẽ đi vô vách là lỗ đâu - thì cái làn sóng này nó không có lỗ đâu.

Thế giới Cực Lạc cũng vậy đó.

Hai người gặp nhau hoặc gặp Phật A Di Đà muốn tránh thì tránh còn không tránh thì đi xuyên qua Ngài luôn cũng được. Còn lâu các ở Cực Lạc muốn đi cửa cũng được còn không đi xuyên vách tường vẫn được như thường, còn ở đây đi tướng là lỗ đâu, phải đi theo cửa.

Thành ra, tôi nói cái thế giới nó khác thế giới này - nó không có Đông, Tây, Nam, Bắc gì hết trọn, mà sở dĩ nói hướng Tây là để cho mình tập trung để dẽ nhất niệm.

Bây giờ, tôi lấy hướng Bắc mà tôi tập trung nhất niệm thì tôi vãng sanh không? vãng sanh như thường.

Giờ tôi nói A Di Đà hướng Nam, tôi tập trung để nhất niệm thì vãng sanh không? vãng sanh!



Nhưng mà khó nhất niệm, vì hồi xưa giờ người ta nói hướng Tây, mình đi ngược người ta thì mình khó nhất niệm.

Nếu mình nhất niệm thì mình có quyền chết, chết cách nào cũng được.

Thành ra, có vị thiền sư hỏi đệ tử: “các ông có thấy ai chết nằm chưa?” - cái đó thường. “Thấy có ai chết ngồi chưa?” - bạch sư thường thôi. “Thấy có ai chết đứng chưa?” - bạch sư vẫn có. “Thấy có ai chết chõng mông chưa?” - bạch sư con chưa thấy! Thì ông thiền sư chõng mông (đưa cái mông lên trời) rồi chết queo, chứ đâu phải chết là nằm hay ngồi, người ta có định lực thì muốn chết lúc nào cũng được.

Thì nếu mình được nhất niệm rồi và phát nguyện thì vẫn vãng sanh.



Bây giờ, tôi nhắc thêm một cái nữa, không để tôi quên để cho mấy ông/bà thấy cái vấn đề vãng sanh nó rất hay.

Nếu chúng ta tu tuân Tịnh Độ tức là niệm Phật thôi, không tu thêm pháp môn nào khác mà được nhất niệm (tức giai đoạn thứ ba, giai đoạn một và hai chưa gọi là nhất niệm) và phát nguyện thì A Di Đà tiếp dẫn, nếu Ngài không tiếp dẫn thì Ngài thè không thành Chánh Đẳng Chánh Giác, **đó là nguyện thứ 18.**

Chúng ta coi 48 lời nguyện, mấy ông/bà chỉ học thuộc ba nguyện thôi. Còn bốn mươi lăm nguyện kia là mấy bậc Bồ Tát người ta tạo thế giới Tịnh Độ của người ta, còn cư sĩ mình chỉ có ba nguyện thôi.



Nguyễn thứ 19: Nếu tu tất cả pháp môn khác, không tu Tịnh Độ (như là tu Thiền Tông, tu Minh Sát Tuệ, tu Tứ Niệm Xứ, tu Tiên, tu Lương Sĩ Hăng, tu Yoga,...) mà được nhất niệm và phát nguyện A Di Đà tiếp dẫn vẫn vãng sanh về Cực Lạc. Nó quan trọng vậy nên mấy ông/bà phải thuộc lòng.

Nguyễn thứ 20 (còn độc đáo nữa): Không tu thiền, không tu Tịnh Độ, không tu gì hết... chỉ đi làm phước thôi (cúng dường cho các Tăng Ni, cúng dường, ủy lạo, giúp đỡ mấy người khổ đau,...) mà được nhất niệm - tôi nói nhất niệm giai đoạn thứ ba đó nha, và phát nguyện - vẫn vãng sanh về Cực Lạc như thường.

Nhớ không?

- Nguyễn thứ 18 là thuần Tịnh Độ, là niệm Phật nhất niệm và phát nguyện.



- Nguyện thứ 19 là tu tất cả các Pháp môn khác, dầu tu Tiên, tu Lương Sĩ Hằng, dầu cái gì mà tập trung được nhất niệm và phát nguyện vẫn vãng sanh.

- Nguyện thứ 20 là đi làm phước, bố thí, chặt cây cho Tịnh Xá,... mà được nhất niệm và phát nguyện: vẫn vãng sanh.

Thì Pháp môn Tịnh Độ rất là thù thắng!

Đó là ba nguyện về coi lại, mà coi khó hiểu à, vì văn của nó là văn tiếng Tàu, mà dịch ra tiếng Việt nhiều người dịch không chạy. Thì tôi có học qua chữ Tàu nên cũng nhờ cái chỗ đó.

Chư Phật tử nhớ là tu Tịnh Độ rất dễ, chỉ cần nhất niệm và phát nguyện.

Nhưng mấy ông/bà phải nhớ nhất niệm là như thế nào?

Niệm Phật đếm từ một tới mười, niệm Phật khỏi đếm: chưa nhất niệm Khỏi cần niệm Phật nữa vẫn có tiếng niệm Phật, chìm đắm trong trạng thái niệm Phật, rồi ra khỏi trạng thái chìm đắm.

* Niệm Phật đếm từ một đến mươi, niệm Phật khỏi đếm là Hạ phẩm Hạ sanh (nếu có vãng sanh), còn không là sanh về cõi trời Dục giới.

* Còn niệm Phật khỏi đếm, khỏi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật và chìm đắm trong trạng thái niệm Phật là Hạ phẩm Trung sanh.

* Chìm đắm trong trạng thái niệm Phật và ra khỏi trạng thái này là Hạ phẩm Thượng sanh.

Nó rõ ràng như vậy!

Thành ra, bây giờ mình biết mình vãng sanh về đâu không? Biết chắc chắn thôi, nếu mà mình niệm Phật như tôi giảng.



Nhưng mà hai cái sau này không có thì giờ, tôi chỉ nói tới giai đoạn thứ ba thôi. Mấy ông/bà được tới cái thứ ba là tôi mừng rồi (tức là khỏi niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật).

* Giai đoạn thứ tư là chìm đắm trong trạng thái niệm Phật thì phải có học Duy Thức cho rành.

Chúng ta thấy vẫn đề vãng sanh nó như vậy:

- Nguyên thứ 18 là tu thuần Tịnh Độ.
- Nguyên thứ 19 là tu pháp môn khác.
- Nguyên thứ 20 là làm phước báo.

Nhưng mà chúng ta khôn, làm luôn ba cái.

Tôi dạy ở Trà Vinh là làm luôn ba cái, Phật tử tu niệm Phật đi rồi thỉnh thoảng muốn tu theo số túc, hơi thở, muốn tu gì thì tu... nhưng mà phải phát nguyện, còn đi làm công đức, phước báo, ủy lạo, bố thí,... được nhất niệm thì cũng phải phát nguyện.

Thì mình khôn một chút, mình làm cả ba cái, mình có cái ngân hàng bảo hiểm, mình càng chắc chắn vì vấn đề vãng sanh là vấn đề quan trọng.

Một người vãng sanh về cõi Phật một người thành Như Lai, một trăm người về đó thì một trăm người thành Như Lai, đó là đức Phật Thích Ca đã nói.

Thành ra nó rất là quan trọng, nên tôi mới lặn lội đi khắp nơi. Có Phật thát mòi là tôi đến liền - để giảng cho mấy ông/bà biết mà vãng sanh, cùng về với tôi.

Tôi về tôi nhìn thiếu mặt là mệt với tôi á, tôi nói vậy chứ tôi khó à, tôi giảng hết hơi vậy mà không vãng sanh là lỗi của mấy ông/bà, mà có lỗi thì nhận xuống nước (Sư cười).

Thôi thì giai đoạn thứ tư và thứ năm để khi khác, cái đó thì phải hiểu Duy Thức cho sâu, giai đoạn thứ ba là tôi mừng rồi đó.

Giai đoạn thứ nhất và thứ nhì không bảo đảm đâu. Nhưng mà nhớ linh hồn hiện về cho bạn sen mình biết, nhờ Trai Tăng các sư cô, các thầy có giữ giới kỹ, tu đàng hoàng thì kết quả vô cùng. Phật tử có giữ giới càng đông thì kết quả càng mạnh. “Phước chúng như hải” thì cái linh hồn đó mặc dầu yếu nhưng nhờ cái tha lực vân nhất niêm và vân vãng sanh thôi.

Còn đến giai đoạn thứ ba thì khởi cần. Một mình mình có thể vãng sanh được.

Bây giờ hiểu giai đoạn thứ nhất, thứ nhì và thứ ba chua?



Nếu mình đạt giai đoạn đó thì mình biết không? Nếu không biết thì tôi giảng nữa, còn biết rồi thì thôi, thì nếu không biết nữa thì chắc tôi đi về (sư cười) chứ biết giảng làm sao nữa bây giờ!? Giảng kỹ quá rồi.

Giờ ai không hiểu, không biết giai đoạn thứ nhất, thứ nhì, thứ ba đưa tay lên? Còn nếu biết thì im lặng tôi giảng tiếp, mà tôi giảng tiếp thì tôi đi sâu nữa nha, giờ hiểu hết phải không?

Khi được giai đoạn thứ ba đó là Định, mà nếu chúng ta định tới giai đoạn thứ ba, thứ tư và thứ năm rồi thì chúng ta được sáu điều lợi:

- Một là sự
- Hai là lý
- Ba là nhân
- Bốn là quả



- Năm là tự
- Sáu là tha

Sự là gì? Sự là chúng ta quán xét.

Nhưng mà tới giai **đoạn thứ ba mới quán** nha.

Thứ nhất và thứ nhì khoan có quán, cái tâm mình nó lǎng xǎng ấy - tạp niệm là quán không có kết quả đâu. Giai đoạn thứ ba (là khỏi càn niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật) **hoặc là** chìm đắm trạng thái niệm Phật; **hoặc ra** khỏi trạng thái niệm Phật thì mới quán.

Mà cái quán này chi vậy? để cái niềm tin mình vững chắc (101%), cái niềm tin vững chắc không thể nào suy xiễn được, dù có ai nói cái gì mình cũng có thể trả lời được hết, bị vì cái Tịnh Độ này bị người ta chất vấn nhiều lắm nha, như cái câu hướng Đông hướng Tây hồi nãy là bị người ta chất vấn đấy!

Tôi nghe Phật tử đi Hoằng Pháp về kể tôi nghe, tôi nói dẽ ợt, mấy ông/bà mà hiểu Duy Thức thì trả lời nó dẽ thôi!.

Có người hỏi tới bảy, tám, chín, mười câu lận,... vì tôi ở đây thì giờ không có. Cái câu thứ hai hỏi rằng “Thế giới Cực Lạc trong Kinh có nói rằng khi mà mình niệm Phật thì hoa trời tuôn xuông, thì lượm cái hoa trời cúng dường mười phương chư Phật, trở về ăn kịp giờ ngọ” nhớ không?

Có đoạn này trong kinh A Di Đà không?

Thì người ta nói: hễ có ăn thì phải có phóng uế, ai ăn mà không phóng uế được? mà thế giới Tịnh Độ có phóng uế thì làm sao kêu là thế giới Tịnh Độ được!

Kết.

Mấy ông/bà giáo Pháp không vững là kết.

Đã có ăn thì phải có phóng uế, đã phóng uế thì phải có cầu tiêu, mà có cầu tiêu thì làm sao kêu là Tịnh Độ được!

Như ở đây có cầu tiêu - thành ra là Uế Độ rồi.
Cầu tiêu nó đâu có thơm?

Còn Cực Lạc nó thơm suốt ngày. Mà giờ có phóng uế thì làm sao được!?

Thì chúng ta trả lời làm sao? Ai biết câu này?

Nhiều câu hỏi lắm, tới chín mươi câu lận
nhưng nếu mình hiểu Duy Thức cho rành thì trả lời
đàng hoàng, rõ ràng thôi.

Thì thôi, tôi nói sơ hen, giải thích không được
vì không có thì giờ, nhưng mà tôi cái đè tài về
nghiên cứu.

Là chúng ta có bốn cách ăn:

- Một là đoàn thực.



- Hai là xúc thực.
- Ba là tư niệm thực.
- Bốn là thức thực.

Thì cõi Tịnh Độ ăn bằng cái nào? đó mấy ông/bà biết! (Sư cười): Ở đây chắc không ai biết, bị vì nó hơi cao, tôi ở đây nói sơ thôii nha, rồi bùa khác có nhân duyên tôi giảng kỹ.

- **Đoàn thực** là cái ăn của người chúng ta đây. “Đoàn hay là đoạn” tức là đứt từng khúc, đoàn là vo lại từng cục tức là mình đi ra phần từng cục tròn đầy, kêu là đoàn thực. Cái bao tử tiêu hóa thành ra phần đi ra kêu là đoàn thực hay đoạn thực.

- **Xúc thực** là những người không ăn bằng bằng vật chất như mình nữa. Đó là là những vị cõi trời Sơ Thiền, Nhị Thiền, Tam Thiền của cõi trời Sắc

giới và Dục giới. Người ta ăn bằng cái an lạc của thiền định.

Khi nào mấy ông/bà niệm Phật tới giai đoạn thứ ba (khỏi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật) thì có thể ngồi mười tiếng, hai chục tiếng,... không cần ăn uống gì hết, cái hỷ lạc nó tràn đầy cơ thể mình, thì cái hỷ lạc này nó đủ no, thành ra kêu là xúc thực.

- **Tư niệm thực** là tới cõi trời Tứ Thiền của Sắc giới và Tứ Không. Không ăn bằng cảm xúc nữa mà ăn bằng tư tưởng, nghĩ tới điều này điều kia mà no, no do cái tưởng tượng của mình.

Tôi giảng sơ thôi nha, khi nào có nhân duyên tôi giảng rành, cái đó phải hiểu về ngũ uẩn túc là năm thức đầu, thức thứ sáu, thức thứ bảy và thức thứ tám. Năm thức đầu là Bát Giới là xúc thực (là động

vật ấy); Tư tưởng là Tề Thiên (là thức thứ sáu); Mạt-na (là thức thứ bảy); và thức thứ tám (là Alaya - thức thực).

- **Thức thực** là ăn bằng những cái năng lực của Alaya - như tôi nói hồi nãy - khi những cái chủng tử vô đó nó biến thành năng lực. Thì chúng ta ăn bằng cái năng lực này. Đó là của cõi Cực Lạc.

(Nói ăn thì chúng ta phải biết là ăn bằng thức thực - chứ không phải ăn bằng đoàn thực như vậy).

Hiểu kịp không?

Thôi cái đó để qua đi.

Để muôn mà trả lời mấy cái này thì chúng ta phải nắm cho vững, còn không thì thôi đừng có tranh luận với người ta. Bởi cái thế giới Cực Lạc nó là thế giới vô niêm, thế giới phi không gian, thế giới không thuộc về tư tưởng,... mà lấy cái tư tưởng tìm hiểu cái

phi tư tưởng thì không hiểu, không bao giờ hiểu; lấy cái tư tưởng tìm hiểu cái thế giới linh hồn là không bao giờ tìm hiểu được.

Cái tư tưởng này có sống có chết; có sanh có diệt; có già có hoại;... còn cái linh hồn thì không sống không chết không già không hoại.

Như tôi nói hồi nãy:

- Khi tôi đánh mười tiếng chuông thì **tiếng chuông** có ồn không? - Ồn!
- Giờ tôi đánh chỉ hai tiếng chuông thôi thì **tiếng chuông** có bót ồn không? - Bót!
- Giờ tôi đánh mười tiếng chuông thì **cái nghe** có ồn không? - Không ồn!
- Giờ tôi đánh chỉ hai tiếng chuông thôi thì **cái nghe** có bót ồn không? ...



Chúng ta nên nhớ tôi đánh **mười tiếng chuông** thì **cái tiếng ồn** chứ **cái nghe không ồn**, tôi đánh **hai tiếng** thì **cái tiếng bót ồn** chứ **cái nghe không có bót**, tôi **không đánh thì không có tiếng chuông** nào hết **nhưng cái nghe vẫn có**.

Nếu lấy cái xác thân của mây ông/bà thì biết.

Thí dụ mây ông/bà bị bệnh trĩ đi. (trước tôi cũng bị cái đó). Bây giờ lấy mũi kim chích vô thể xác (cái chỗ bị trĩ) thì mây ông/bà thấy đau - giờ **cái biết** có đau không?

Cái đau là thể xác, chứ cái biết đau thì **cái biết** này không có đau.

Tôi biết cái thể xác này đau thì **cái biết** này không có đau. Rồi khi chích vô thật mạnh thì cái đau nó nhiều nhưng **cái biết** không có nhiều, đến khi lấy

cây kim ra cái đau nó hết [nhưng] *cái biết* không có hết - mà tôi biết rằng cái thể xác hết đau.

Thì cái thể xác có đau ít, đau nhiều và hết đau. Còn *cái biết* - đau ít thì nó cũng vậy, đau nhiều nó cũng vậy, mà hết đau nó cũng vậy thôi.

Phải thế không? Hiểu kịp cái đó không?

Thì thế giới *Tịnh Độ là thế giới của nhận thức, của cái biết*. Còn *thế giới của chúng ta là thế giới của Ta Bà, thế giới của tiếng chuông, thế giới của cái đau*.

Nếu chúng ta nhận cái đau làm ta thì chúng ta tiếp tục luân hồi sanh tử, còn nếu nhận cái biết làm ta thì chúng ta chấm dứt luân hồi.

Giờ lấy cái thế giới tư tưởng tức là thế giới luân hồi sanh tử để giải thích thế giới không sanh tử, thì giải thích được không?

Không thể nào giải thích được.

Cái đó thôi để khi khác, giờ tôi giảng lại sáu điều.

Khi mà niệm Phật đến giai đoạn thứ ba (khỏi cần niệm Phật vẫn có tiếng niệm Phật) thì chúng ta được sáu điều lợi là sự, [lý, nhân, quả, tự và tha].

- Sự là sao? sự là thế giới Uê Đô có thì thế giới Tịnh Độ phải có.

Có người nói thế giới Tịnh Độ là thế giới nói dở vì: có xác thân mà không có sanh, già, bệnh, chết. Thì đó là thế giới sát-na.

Còn thế giới này là thế giới chu kỳ.

[Thế giới sát-na] có sanh, già, bệnh, chết nhưng mà sanh, già, bệnh, chết lập tức liền, không có lâu.



Còn thế giới Ta Bà thì sanh một thời gian, rồi già một thời gian, rồi bệnh một thời gian rồi mới chết (thành - trụ - hoại - không). Nó có nhân quả.

Hay nói cách khác - thế giới chúng ta là nhân quả khác thời, **còn** thế giới Cực Lạc **là** nhân quả đồng thời (vừa sanh ra là chết liền, chết rồi sanh liền, sanh - là chết liền,...) thế giới chớp nhoáng - kêu **là** thế giới sát-na.

Tạm hiểu nha - có thì giờ thì tôi giảng kỹ - mà thì giờ không có... Muốn hiểu cái đó phải học Duy Thức cho sâu, chúng ta phải gặp nhau ít nhất chín, mười lần.

Nghe heng.

Còn bây giờ tôi giảng để cho mấy ông/bà có một cái khái niệm thôi.

Giờ phải học năm thức đầu, thức thứ sáu, thức thứ bảy và thức thứ tám.

- Năm thức đầu là mắt, tai, mũi, lưỡi và thân.
- Thức thứ sáu là tư tưởng.
- Thức thứ bảy là mạt-na
- Thức thứ tám là Alaya.

Học mấy cái đó cực lăm thì mới hiểu được.

Thành ra, chúng ta đừng có cãi nhau về thế giới Ué Độ và Tịnh Độ. Không hiểu được đâu.

Đem cái thế giới Ué Độ bằng tư tưởng thiện ác để tìm hiểu thế giới phi tư tưởng thì không thể nào hiểu được. Còn muốn - thì phải học Duy thức cho sâu, rồi phải tham thiền nghiên ngẫm - thì may ra chúng ta hiểu được phần nào.

Vậy thì thế giới Ué Độ về cái sự [mà] có - thì thế giới Tịnh Độ cũng có.

Còn cái Lý là tất cả đều phát hiện từ Chơn Tâm của chúng ta.

Chơn Tâm A Di Đà và Chơn Tâm của mấy ông/bà một thứ mà thôi, với cái Chơn Tâm của cái Tịnh Xá này cũng một thứ mà thôi - nhưng mà hiện tướng thì khác nhau.

Mấy ông/bà còn phải tu lâu; còn A Di Đà là đã nhận được Chơn Tâm, mình đang nhận và sẽ nhận. Hiểu kịp không?

Như vậy, nếu có sự thì phải có lý, lý thì Phật và toàn thể chúng sanh đều bằng nhau, nhưng sự thì thế giới chúng sanh và Phật khác nhau hoàn toàn.

Hiểu kịp không?

Thì cái này phải đến giai đoạn thứ ba mới đủ khả năng quán. Nhưng mà thì giờ không có, nên tôi

giảng sơ thôi. Thì chúng ta sẽ hiểu được Sự và Lý của Tịnh độ, đó là hai cái.

Cái thứ ba là Nhân và cái thứ Tư là Quả. Chúng ta nên nhớ hễ gieo nhân nào thì quả đó.

Tôi gieo hột mít thì sẽ lên cây mít và trái mít, tôi gieo hột bình bát lên cây bình bát và trái bình bát,... thì đó là nhân quả.

Còn nghiệp thì khác.

Tôi đó mấy ông/bà nhân quả và nghiệp khác nhau như thế nào? biết không?

Thôi để tôi giảng luôn, đúng ra là phải hỏi từng người đó.

Trong nghiệp có nhân quả, mà trong nhân quả chưa có nghiệp. Nhân quả là một sự cải sửa nghiệp.

Tôi lấy thí dụ: Tôi gieo hạt bình bát sẽ mọc lên cây bình bát và trái bình bát thì đó là nhân quả.



Bây giờ, tôi gieo hạt bình bát lên cây bình bát mà tôi muốn trái măng câu - thì tôi tháp nhánh măng câu vô cây bình bát - thì đây là nghiệp chứ không còn là nhân quả. Hiểu kịp không?

Thành ra con thú chưa có nghiệp mà chỉ có nhân quả thôi.

Hai với hai là bốn đó là nhân quả.

Nếu hai với hai là bốn, hai hai với là sáu, hai với hai là tám,... thì đó là nghiệp.

Chỉ có người với trời mới có nghiệp, hiểu kịp không?

Tôi giảng sơ thôi nha, chứ giảng kỹ là phải cho nhiều thí dụ nữa, nhưng mà thì giờ đã hết rồi (hai tiếng rồi) và tôi cũng thảm rồi! thảm mệt (sư cười).



Thì bây giờ chúng ta tiếp tục. Vậy thì gieo nhân gì thì sẽ gặt quả đó, thì đó là chắc chắn như vậy.

Nếu chúng ta gieo nhân niệm Phật nhất niệm mà có phát nguyện thì chắc chắn phải vãng sanh thôi.

Còn nếu gieo nhân niệm Phật được nhất niệm mà không phát nguyện thì chắc chắn về cõi trời, đó là tự lực, còn mà nếu phát nguyện nữa là tha lực A Di Đà.

Thành ra chúng ta phải nhất niệm thì A Di Đà mới tiếp dẫn, còn tạp niệm A Di Đà không tiếp dẫn - là lỗi ở mình. Còn nếu nhất niệm A Di Đà không tiếp dẫn là lỗi ở A Di Đà?! - không bao giờ có vụ đó!

Thành ra nhớ nằm lòng nha: là nhất niệm và phát nguyện, nhớ cho tôi nhiêu đó đủ rồi.

Mà nhất niệm là như thế nào?

Nhớ nha: Niệm Phật đếm từ một đến mười, niệm Phật khởi đếm chưa gọi là nhất niệm - thì khi chết phải nhờ ban hộ niệm, nhất là người nhắc niệm. Ban hộ niệm thì mười người, hai chục người, ba chục người... càng đông càng tốt, chia nhau mà niệm.

Ở đây không biết có ban hộ niệm không? Mà người hộ niệm phải học qua cái cách để mà hộ niệm đấy, không khéo là người chết không vãng sanh mà đi ngược lại.

Còn người nhắc niệm là quan trọng hơn. Người nhắc niệm là người ngồi kế bên người hấp hối. Người hấp hối thường thường hay mê (sẵn tôi giảng tôi chứ đúng ra là không có thì giờ), thì người nhắc niệm phải kêu người hấp hối phải kêu tỉnh dậy: “Mẹ



ơi mẹ! mẹ có niệm Phật không? Nếu mẹ tinh táo thì mẹ cho con biết, mẹ mỉm cười cho con biết”.

Nếu bà mỉm cười là về Thượng sanh đấy, cao nhất vì bà tinh táo vô cùng, vì người chết thường thường yếu lăm.

Còn mà “Mẹ mỉm cười không được thì gật đầu cho con biết” thì là về Trung sanh.

Còn mà “Mẹ gật đầu không được thì mẹ chớp mắt cho con biết là mẹ có niệm Phật” thì cái này là Hạ sanh, thì cái này quá yếu rồi, cái thần thức nó không đủ định lực lăm.

Thành ra, mình coi cái trạng thái này mà mình biết mẹ mình vãng sanh cao hay thấp.

Nhưng mà nhớ khi mà mình kêu người hấp hối thì phải nhẹ nhàng, khôn ngoan. Bà đang mê man phải kêu bà tỉnh dậy, lỡ bà chìm đắm trong trạng thái

thiện ác do linh hồn đang trôi chảy mà mà mình kêu bà tinh dậy; bà bức thì nỗi sân; mà bà sân là chết thành loài thú đấy. Nhưng hẽ bà bức là mình biết liền, cái mặt bà nhăn lại, cái mặt cau có. - thì biết bà đang sân - thì mình kè lỗ tai năn nỉ: “Mẹ ơi mẹ! con muốn mẹ về Cực Lạc, con không muốn mẹ xuống các cõi ác, mẹ sẽ đau khổ. Mẹ nhớ Sư có giảng đấy, thì con mới nói cho mẹ, mẹ nghe được mẹ vui cho con”. Bà mỉm cười trở lại thì biết bà vui rồi. Rồi hẽ bà mê thì nhắc nữa, nhắc mà bà mỉm cười bà đi thì vãng sanh về Thượng Sanh, bà gật đầu và đi vãng sanh về Trung Sanh, mà bà chớp mắt bà đi vãng sanh về Hạ Sanh.

Thành ra mà mình hỏi “Mẹ có niệm Phật không mẹ” bà mỉm cười rồi bà chết, bảo đảm đấy, triệu chứng đó là khỏe, hoặc là bà gật đầu hoặc là bà

chớp mắt (chớp mắt là thấp nhất). Nhưng mà phải khéo, nếu không khéo để bà sân là lối ở người nhắc niệm, người nhắc niệm phải dịu dàng, khôn khéo, phải theo dõi từng cử chỉ, từng nét mặt của mẹ mình, coi thử bà mỉm cười, gật đầu hay chớp mắt để biết bà vãng sanh cao hay thấp, nhớ nha.

Đó là điều quan trọng thứ nhất.

Điều thứ hai nữa là muốn coi người chết vãng sanh hay không đó - mà vãng sanh về cao hay thấp đó - thì thêm cái là để tám tiếng. Bởi vì theo trong Duy Thức học khi mình chết thì mắt, tai, mũi, lưỡi, thân nó chết hết nhưng mà dây thần kinh thị giác, thính giác, khứu giác, thần kinh xúc giác, thần kinh vị giác tám tiếng mới đứt.

Biết thần kinh thị giác không? cái tròng đèn mình đó là phù trần cǎn, hễ chết là nó chết liền, rồi

từ cái tròng đen này nó có dây thần kinh thị giác để đưa lên óc thì cái đó tám tiếng mới đứt; Cái lỗ tai mà cái màng nhĩ thì chết là nó chết liền, còn cái dây thần kinh thính giác nó từ màng nhĩ đưa lên óc thì tám tiếng nó mới đứt, chỗ nào cũng có hết; Cái lỗ mũi mình có cái gai trong mũi thì khi chết nó chết liền, còn từ cái gai mũi có dây thần kinh khứu giác đưa lên óc thì tám tiếng mới đứt; Còn cái thân mình cũng vậy, cái da của mình khi chết là chết liền, còn dây thần kinh xúc giác (kêu là dây gân) đưa lên óc thì tám tiếng mới đứt. Thành ra trong tám tiếng này đụng tới cái thể xác là nó đau, mà hẽ đau thì nổi sần, mà hẽ sần thì làm súc sanh, nhớ nha! **Thành ra phải để tám tiếng.**

Nhưng mà mấy đạo tỳ (những người đi chôn) người ta không chịu đâu.



(Tám tiếng nếu người chết này sanh xuống địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh (bốn đường ác) chừng năm phút, mười phút, hoặc mười lăm phút là cứng ngắc như khúc củi. Liệm là phải xoa nước nóng, lấy rượu thoa cho nó mềm,... chứ cứng ngắc làm sao mà vô hòm được. Thành ra thường đạo tỳ nó không chịu).

Thành ra trong Kinh nói phải để tám tiếng.

Năn nỉ nó, mà nếu nó không chịu thì mướn đạo tỳ khác - năn nỉ túc là cho tiền thêm đó, nó cực khổ thì phải cho tiền thêm - còn không mướn ban đạo tỳ khác vì cái vấn đề vãng sanh nó quan trọng.

Còn nếu mà mấy ông/bà thật sự vãng sanh mà về cõi trời thì để một hai tiếng vẫn còn mềm.

Còn về cõi Phật mấy ông/bà để tám tiếng, mười tiếng, hai chục tiếng nó vẫn mềm ùi.

Đó là cái triệu chứng độc đáo nhất.

Thì cái thể xác này không phải là cái xác của mẹ mình nữa mà có cái hào quang của A Di Đà chiếu vào đó - có cả hai (là linh hồn của mẹ và hào quang của A Di Đà). Tức là Ngài tiếp dẫn ấy, thì bây giờ để tám tiếng, mười tiếng, hai chục tiếng vẫn mềm ùi thôi, thì triệu chứng này là vãng sanh.

Để ý nha, ai mà có đi hộ niệm để ý thì biết mẹ mình (hoặc người thân) có vãng sanh hay không.

Thứ nhất là cười, gật đầu hay là chớp mắt. Mỉm cười là Thượng Sanh, gật đầu là Trung Sanh và chớp mắt là Hạ Sanh.

Thứ hai là để trên tám tiếng mà vẫn mềm ùi là bão đảm vãng sanh - đó là có Phật lực hào quang của A Di Đà chiếu vào cái thể xác của mẹ mình. Thì bây giờ không còn phải là thể xác của mẹ mình nữa, mà

phân nửa là mẹ mình, phân nửa là Phật lực tiếp dẫn của A Di Đà, thì có A Di Đà tiếp dẫn rồi. Nhớ heng!

Nhưng mà không biết sanh cao hay sanh thấp thì xem cái thứ ba nữa là biết (nhưng nếu không khéo thì đừng làm) - hai cái này là bảo đảm rồi. Bảo đảm túc là có cái điểm lành vãng sanh.

Nhưng mà vãng sanh về Hạt Sanh, Trung Sanh hay Thượng Sanh hoặc là Trung Phẩm (có người vãng sanh về trung phẩm đây túc là Thánh Nhân) thì phải rò trong cơ thể (chân thân).

(Nhưng mà nhớ tôi dặn: là người nào thô bạo quá đừng có rò, rò người ta nỗi sân, bị vì trong tám tiếng người ta còn cảm giác, nếu mình rò khéo thì người ta không đau; còn mình chụp giựt, mình thô tháo rò chõ này chõ kia làm người chết đau quá thì nỗi sân làm súc sanh - thì thôi đừng có đụng. Hai

trạng thái đầu là được rồi. Tôi nhắc rồi, ai làm sai ráng chịu nha - còn cái này biết chắc vãng sanh phẩm nào - thì trong Duy Thức nói.

Nhưng tôi nhắc lại: không khéo thì đừng có làm. Hai triệu chứng đầu là cái điểm lành vãng sanh rồi nhưng không biết chắc chắn về Hạ Phẩm hay trung sanh, hay Trung Phẩm mà là Hạ Sanh, Trung Sanh hay Thượng Sanh, chưa biết, còn cái này là chắc chắn.

“Đảnh Thánh nhân sanh thiêng

Nhân tâm ngã quý phúc

Bàn sanh phúc hạ hành

Địa ngục khuất từ xuất”

- Là nếu toàn thân lạnh hết trơn mà trên đỉnh đầu còn nóng là về Trung Phẩm tức là về bậc Thánh

(Nhập Lưu, Nhất Vãng Lai, Bất Lai và vô sanh Alahán) tức là là Phương Tiện Hữu Dư Tịnh Đô.

- Còn nếu toàn thân lạnh hết mà cái trán còn nóng thì vãng sanh về Hạ phẩm Thượng sanh (nếu không thì sanh về cõi trời Vô Sắc Giới) - nếu có phát nguyện thì sanh về Hạ phẩm Thượng sanh (cao nhất)..

- Nếu cái đầu và cái trán lạnh, cái mặt từ cái mũi trở xuống còn nóng thì vãng sanh về Hạ phẩm Trung sanh.

- Nếu cái ngực còn nóng là Hạ phẩm Hạ sanh.

- Nếu toàn thân lạnh hết mà cái bụng còn nóng là Ngạ quỷ.

- Còn hai cái bắp đùi còn nóng thì là Súc sanh.

- Còn cái bàn chân dưới cùng còn nóng thì là Địa ngục.

Vậy là hết, cái này chắc chắn bảo đảm biết ở đâu.

Nhưng mà nên nhớ đừng rờ - nếu không khéo, tôi nói rồi ai làm thì ráng chịu nha! Nếu mà thô bạo quá thì thôi, còn người nào khéo léo thì cứ rờ thử. Còn không [thì] hai trạng thái trên là được rồi.

Tóm lại, để xem có vãng sanh hay không có ba trường hợp:

1. Người nhắc niệm phải khéo léo cho người chết trước khi tắt thở. Bởi vì *cái quyết định vãng sanh hay không là do cái tư tưởng cuối cùng, mà trong kinh thường kêu là “cận tử nghiệp”*.

Nghĩa là lúc tắt thở mà tư tưởng ác khởi lên - lập tức bốn đường ác đạo. Vừa tắt thở mà cái Alaya linh hồn nó nhớ tới chuyện thiện - thì sanh về cõi

trời. Vừa tắt thở mà nhớ tới niệm Phật, mà có phát nguyện - thì sanh về cõi Phật lập tức ngay đó.

Thành ra, vãng sanh hay không là do cái sát-na cuối cùng - cho nên người nhắc niệm phải quan trọng chõ đó.

Nhiều khi ban hộ niệm đến hộ niệm mà người chết mê man thì không ích lợi gì! Người chết chìm đắm trong thiện ác; còn ban hộ niệm cứ la um sùm, cứ niệm Phật - thì người chết có nghe gì đâu - thì người nhắc niệm phải kêu cho tỉnh. Kêu tỉnh - nỗi sân - thì phải năn nỉ. Người nhắc niệm rất là quan trọng, tức là người phải khôn khéo trong gia đình.

Còn vấn đề nữa mà nay giờ tôi quên nói, đó là vấn đề “Mê tín dị đoan”. Phật tử bị mấy cái đó rồi, tôi rất tiếc, tôi có giảng - chứ mà nhiều khi không kịp. Người nhắc niệm phải lanh lợi mới được,

thường thường người ta hay bỏ vàng ở trong miệng,
cái này là cái chết!

Có một Phật tử niêm Phật tới giai đoạn thứ ba
mà không vãng sanh: chết rất tinh táo, mà vừa tắt
thở rồi không biết ở đâu một bà ở lối xóm (không
biết có dặn nhau sao, lúc còn sống như thế nào) lại
móc dưới cái gối chử vạn bằng vàng thiệt nhỏ xíu,
cạy cái miệng bỏ vô. Người ta chết tinh táo, tươi tỉnh
đàng hoàng, chưa đầy năm phút là cạy miệng bỏ vô.
Chừng năm mươi phút là trào đờm ra cái thây thui
liền, có mùi hôi và tay chân cứng ngắc như khúc củi,
tôi rất tiếc.

Tôi thì chỉ đến khai thị xong tôi về, đâu có sức
khỏe mà ngồi đó hộ niệm. Thì có Phật tử là cái ban
hộ niệm đi theo tôi. Cái ông Thiện Khanh giữ tám
giới trong ban hộ niệm, ông ngồi ông nhắm mắt

niệm Phật mới chết chứ! Ông nghe quậy quọ ông mở mắt ra ông hỏi “bà làm cái gì vậy!?” thì bà kia nhét vàng vô trong miệng rồi, đâu có lấy ra được, chút nữa nghẹt cần cổ, người chết nỗi sân, trào đờm ra rồi cái thây bắt đầu hôi thúi.

Nhưng nếu mà người chết có nghe tôi giảng thì cũng không đến nỗi, còn không nghe thì kẹt. Mà tôi không nhớ là người chết có đi Tịnh Xá nghe Pháp hay không, nhưng là một Phật tử thuần thành, tu Tịnh Độ đã lâu rồi.

Thì ở đây tôi nhắc cho chư Phật tử nhớ, nhất là lúc người hấp hối đừng có để bất cứ cái gì bên trong cơ thể người chết.

Có người lấy nải chuối dẫn lên bụng, cái đó ngu lăm; có người sắp chết lại chích thuốc hồi sinh, cái đó ngu nữa.

Nếu mà bác sĩ chạy rồi dừng có để chết ở trong nhà thương, nên nhớ, vì nhà thương khó vãng sanh lắm!

Tại sao vậy? - Trong đó toàn là cô hồn không hà! Nhà thương là cái nơi cô hồn.

Mình muốn vãng sanh - nó kéo mình lại. Sức mình yếu làm sao chống cự lại một đám cô hồn.

Thành ra, phải đem về nhà nhất là chổ có thờ Phật.

Mà đâu cho cơ thể người chết có mùi hôi thui gì thì nhớ là trong tám tiếng không bao giờ được đụng tới, đâu có đi tiêu, đi tiểu gì cũng đừng bao giờ thay!

Còn lúc hấp hối - muốn thay - phải hỏi người hấp hối: “Mẹ ơi mẹ! con thay đồ cho mẹ nha”. Nếu bà gật đầu thì cứ thay, còn bà lắc đầu thì không nên

đụng tới, đụng là bà sân liền, tại lúc gần chết nó nhức nhối dữ lắm, nhói heng.

Và thêm một cái nữa (tôi nhắc không hết, đáng lẽ tôi có đem tờ giấy phát cho mấy ông/bà để một photo thêm, tờ giấy khai thị trong lúc chết), tôi gom hết tất cả Tịnh Độ, tôi ngồi tôi coi, rồi tôi tóm lại cho nó ngắn, thì tôi giảng trong đó đây! nhưng mà chắc mấy ông/bà qua nghe rồi không có nhớ đâu.

Đó là khi người hấp hối chết nó nhức nhối vô cùng, mà biết rằng bác sĩ chạy thì phải chết thôi, thì đừng có ăn uống gì nữa, đừng có uống thuốc tây, thuốc nam hay thuốc bắc gì nữa, đừng có vô nước biển nữa, dứt hết. Chỉ uống nước gạo lứt thôi.

Nước gạo lứt đại tài nha! Chính tôi thực hành, nó tẩy hết tất cả chất độc trong cơ thể ra, thì cái nhức nhối không còn nữa, mà không còn nhức nhối thì

mình nhớ tới Phật dẽ, còn nhức muối chết mà biếu tôi nhớ tới Phật - làm sao nhớ được - tôi nhớ cái nhức thoi - trừ người có định lực mạnh (niệm Phật đến giai đoạn thứ ba thì được). Nhức thì nhức người ta vẫn nhớ Phật thoi; Còn giai đoạn thứ nhất và thứ nhì (niệm Phật đếm từ một đến mười và niệm Phật khỏi đếm) là không nhớ tới Phật được đâu, nhức quá thì lấy cái nhức làm ta! nhớ heng!

Thì muốn giúp cho người đó thì mấy ông/bà tuyệt đối không cho ăn uống gì hết, chỉ niệm Phật và cho uống nước gạo lứt thoi, nước gạo lứt nó sẽ tẩy chất độc ra.

Mà muốn biết rằng nước gạo lứt có tẩy hay không, thì mấy ông/bà phải coi nước tiểu (cái này là của Ohsawa chứ không phải của tôi).

Nếu nước tiểu vàng sậm đỏ au thì người này nhức do nóng - thì gạo lứt đừng rang, - nó sẽ mát lại.

Còn nếu nước tiểu trắng nhách thì người này nhức do lạnh thì gạo lứt phải rang, nếu còn trắng nữa thì rang đậm hơn.

Chừng nào nước tiểu vàng như nước trà lợt thì hết nhức.

Khỏi cần hỏi người hấp hối, coi nước tiểu là biết mẹ mình hết nhức rồi. Hết nhức rồi thì bà niêm Phật dễ dàng thôi.

Cái đó là cái hay - kinh nghiệm của tôi. Đem cái Ohsawa áp dụng vô trong này và tôi thấy kết quả rất nhiều, tôi có ghi trong cái tờ khai thị.

Thì đó là lời tôi dặn lại cho chư Phật tử!

Thì nãy tôi có giảng là: Sự, lý, nhân, quả, tự và tha. Tự tôi chưa giảng.

Tự túc là tự mình phải nhất niêm và có phát nguyện thì tha lực A Di Đà sẽ tiếp dẫn bất cứ người nào nhất niêm.

Đó là sáu điều lợi.

* *Còn cái chót nữa là cái Nguyên.*

Nguyên là gì? - Nguyên là cái mong cầu

Cái nguyên này quyết định cho sự vãng sanh.

Nguyên phải tha thiết như là con nhó mẹ, như người té hầm phản muôn nhờ vớt lên, như người nghẹt thở muôn cầu lấy không khí.

Vậy thì, trước khi kết luận bài hôm nay tôi xin kể một câu chuyện để rồi chúng ta chấm dứt buổi nói chuyện, tôi cũng thấm mệt rồi.

Đó là câu chuyện của trong Kinh kể:

Có một người tử tù (là phải bị chặt đầu) và chỉ có ông vua mới có quyền tha thứ thôi.



Ông vua nói

- *Bùa nay ông phải chết. Nhưng mà ta có một cách để tha ông, nếu ông làm được thì ta tha, còn làm không được thì ông phải chết: Giờ ông phải đội cái chén dầu đầy nhóc (100%) trên đầu và đi từ đầu chợ tới cuối chợ - mà nếu không nhỏ một giọt dầu nào hết thì ông được tha, còn nếu rót một giọt nào thì dao phủ nó chặt dầu ông liền! Ông chịu không?*

Thì mình sắp chết phải chịu thôi, cái cách cuối cùng mà.

Thì ông mới đội chén dầu đi từ đầu chợ tới cuối chợ, rồi tên dao phủ đi ké bên đưa cây dao ngay cổ, hẽ dầu mà đổ xuống là chặt dầu liền, tại ông vua ra lệnh mà! Thì mấy ông/bà biết từ đâu chợ tới cuối chợ là đủ thứ hết.

*Mắt thì nhìn sắc đẹp, mà sắc đẹp thì động tâm,
mà động tâm thì không nhớ chén dầu - thì đứt dầu.*

*Lỗ tai thì nghe âm thanh tiếng hay, mà nghe
âm thanh tiếng hay chạy theo nó thì quên chén dầu -
thì đứt dầu.*

*Lỗ mũi thì ngửi mùi thơm. Mùi thơm của son
phán, của đồ chiên xào, chảy nước dãi - quên cái
chén dầu - thì đứt dầu.*

*Cái miệng thì thấy đồ ăn ngon, chảy nước dãi,
thấy người ta nói chuyện cũng muốn nói theo - thì
đứt dầu.*

*Còn xác thân mà đi lung tung, ngó tùm lum,
không biết chân nào bước - thì cũng đứt dầu.*

*Còn cái tư tưởng mà quên chén dầu, rồi nghĩ
tùm lum - thì đứt dầu.*



Thành ra, sáu cǎn măt, tai, mũi, lưỡi, thân và óc đều phải tập trung. Có măt như đui, có tai như điếc, có mũi như nghẹt, có miệng như câm,... thì may ra mới khỏi chết.

Mà tôi hỏi mấy ông/bà biết cái chàng tử tù này là ai hay không? Chàng tử tù này là ai ông bà biết không?

Là mấy ông/bà và tôi đây, phải vậy không?

Tôi nói vậy chắc mấy ông/bà bức mình chửi gì?

Mình có làm gì đâu mà là tử tù?

Vậy hỏi mấy ông/bà sanh ra là để làm gì?

Vừa lọt lòng ra căt tiếng khóc đau tiên là để làm gì?

Để chết, Phải không?

*Có ai sanh ra rồi khỏi chết không? Sanh ra -
vừa lọt lòng mẹ rồi là mang cái bản án tử hình. Ai
cũng vậy!*

*Chết rồi để làm gì? - Để sanh cái thân khác
Sanh thân khác để làm gì? - Để chết, để luân
hồi!*

Còn cõi tiên đó là màu xanh, có nam có nữ đẹp
đẽ vô cùng. Cõi Trời, cõi tiên - hai cõi đó sung
sướng hạnh phúc vô cùng. Nhưng mà hạnh phúc đối
với đau khổ, hễ có hướng thì có hết!....Ai mà khoái
cõi nãy là chết đó, ai ok một cái là rồi, sanh về cõi
đó một thời gian là cũng luân hồi trở lại. Nhớ heng.

Rồi bây giờ Phật hiện ra, đầu trọc như tôi, y
màu vàng, không có nam nữ, hào quang màu vàng
áo màu vàng. Mặc y chừa cánh tay giống như mấy
sư xuất gia vậy đó, thì Ngài đưa cái bông sen trên

tay Ngài ra - thì cái bông sen đó là thân của mấy ông/bà (kêu là thân hóa sanh).

Noãn sanh là sanh trong trứng như chim, gà, vịt,...

Thai sanh là người ta như trâu, bò, heo, chó,...
Do mang thai mới đẻ ra.

Còn thấp sanh là loăng quăng, trùng, dê,... ở
chỗ âm thấp.

Còn hóa sanh là cõi Cực Lạc đấy!

Ngài hóa sen cái bông sen thì cái nhớ, cái nghĩ,
cái tưởng của mình (linh hồn đấy) nhập vô trong đó,
rồi ở đó đợi tôi (sư cười), nhớ nha.

Võ tay mà tôi về tôi kiêm không gấp là mệt với
tôi đó - nói trước nha!

Thì tóm lại, khi mà niệm Phật như vậy chúng
ta được sáu điều lợi:



- Một là sự.
- Hai là lý.
- Ba là nhân.
- Bốn là quả.
- Năm là tự.
- Sáu là tha.

Tôi giảng rồi, khỏi tóm nữa.

Còn cái cuối cùng là phát nguyện, luôn luôn chúng ta phải nguyện về Cực Lạc - giống như chàng tử tù đó vậy.

Chúng ta mỗi người là một tử tù. Chúng ta phải chấp nhận là người tử tù thôi, giờ đây rồi ai cũng chết hết, không còn lại vây đâu.

Nhưng mà chết về đâu? Về cõi nào cũng khô hết!

- Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh là quá khổ.



- Còn áo trắng (trời), áo xanh (tiên) thì quá sương nhưng mà hết phước cũng luân hồi.

Chỉ có áo vàng, hào quang vàng và chỉ hóa hiện bông sen thôi!

Đừng có mang thân thấp sanh, thai sanh hay noãn sanh - đừng có theo.

Thì cái nhớ, cái nghĩ, cái tưởng chính là linh hồn chúng ta - nó không chết đâu, nó hướng về phía mặt trời lặn, nếu Phật A Di Đà hiện ra đưa cái bông sen thì cứ nhập vô trong đó. Nhớ, nghĩ, tưởng nhập vô trong đó.

Thế là xong. Ở đó đợi tôi, tôi cũng về đó, cùng tu Tịnh Độ và cùng vãng sanh Cực Lạc.

Vậy trước khi dứt lời, tôi xin cầu chúc cho Pháp hội chúng ta cũng như toàn thể Pháp giới



chúng sanh đều vãng sanh Cực Lạc và thành Phật
đạo.

Nam Mô A Di Đà Phật

Nguyễn đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Để tử và chúng sanh

Đều sanh về Cực Lạc



PHÁP MÔN SỰ KHẢNG
www.phapamsukhang.com

PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

SÁCH ẤN TỔNG

KHUYẾN KHÍCH LƯU THÔNG